

M V21
TH514Đ

thước kẻ

ĐÃ TẮT

thuongmaitruongxua.vn

TẬP THƠ CHÂM BIẾM



NHÀ XUẤT BẢN VĂN HÓA

LUẬN VỀ VŨ KHÍ CƯỜI

Xưa kia người ta thường nói cái cười là vũ khí của kẻ yếu. Vì không chống đối được đối phương bằng vũ lực nên những kẻ có thể yếu đã phải dùng đến vũ khí của cái cười. Nhân dân Việt Nam tuyệt diệu đã sử dụng không biết bao nhiêu hình thức của cái cười: cười mỉm, cười tủm tỉm, cười nửa miệng, cười hớ hớ, cười khanh khách, cười lăn cười lóc, cười bò ra... Hình như có một nhà văn đã thống kê được trên ba mươi kiểu cười Việt Nam.

Ngày nay chúng ta nói cái cười là vũ khí của người mạnh. Vì có mạnh mới dám cười và biết cười. Cười là biểu hiện của sức mạnh và trí tuệ. Chúng ta cười bọn Mỹ và bọn bành trướng Bắc Kinh xâm lược, đâu phải vì chúng ta yếu. Chúng ta cười tệ nạn quan liêu tham ô lãng phí, móc ngoặc cửa quyền đâu phải vì chúng ta yếu.

Ghec-xen, một nhà lý luận dân chủ Nga đã nói: « Cái cười là một trong những vũ khí mạnh nhất chống lại tất cả những cái gì đã lỗi thời mà còn bám lấy như là một tàn dư to lớn ngăn cản cuộc sống tươi mới phát triển... ».

Theo Bi-ê-lin-xki, một nhà phê bình Nga nổi tiếng, cái cười châm biếm chỉ có thể nảy sinh ở một nhân dân « đầy sức sống tươi trẻ » và « hiểu rõ những nguyên nhân cản trở bước tiến của mình trên con đường phát triển ».

Chẳng có một ai không cười. Ngay cả những người ngờ ngẩn cũng cười một cách ngờ ngẩn.

Nhưng cái cười mà chúng ta muốn nói ở đây là cái cười của lương tri, của trí tuệ, của sức mạnh chiến đấu.

Hãy xem, chúng ta đánh Mỹ là bằng vũ khí, bằng sản xuất, bằng động viên tinh thần và tổ chức đời sống của nhân dân, nhưng đừng tưởng không có công lao của cái cười chiến thắng, cái cười của sức mạnh đứng trên đầu thù.

Ta đánh giặc Tàu xâm lược thì cái cười của ta càng giòn giã hơn, vì chúng ta quá biết chúng, còn hơn cả Lỗ Tấn biết về A. Q. vì chúng quá dễ tiện, quá dễ bịch, và chúng ta đang chống lại sự dễ bịch của chúng bằng cái cười tuyệt diệu của chúng ta.

Cái vũ khí «cười» xưa nay luôn luôn chĩa vào bọn áp bức bóc lột, bọn xâm lược ăn cướp, vào sự tàn bạo dã man, vào sự bất bình đẳng xã hội, vào những điều kiện sống không xứng đáng với con người.

Một A-ri-xtô-phan hay một Mô-li-e, một Béc-ca-Sô hay một Lỗ Tấn, một Nguyễn Khuyến hay một Tú Xương, một Tú Mỡ, dù cái cười có khác nhau, nhưng họ vẫn cười, cười để cho thế giới bớt đau khổ hơn, bọn thống trị phản động bớt làm mưa làm gió hơn, cười để giúp nhân dân bị áp bức bóc lột có thể đứng lên chống lại bọn cầm quyền và làm chủ được vận mệnh của mình.

Chúng ta thử tưởng tượng một thế giới không còn có tiếng cười — dù đôi khi là tiếng cười vô tội vạ, thậm chí là tiếng cười lệch lạc — thì thế giới đó sẽ ra thế nào? Nhiều lúc tôi cứ nghĩ đến tiếng cười, rồi lại cười thầm, tự trách mình chưa biết cười, chưa góp được tiếng cười tế nhị mạnh mẽ và sâu sắc vào cuộc sống.



Dân tộc ta là một dân tộc hay cười và biết cười.

Hãy xem thơ văn trào phúng của ông cha chúng ta thì biết.

Hãy kể lại chuyện tiểu lâm của ông bà chúng ta thì biết.

Cười thật hả hê cũng có.

Cười ra nước mắt cũng có.

Cười để quên đi những nỗi đau khổ của cuộc đời cũng có.

Cười để muốn đập phá những bất công của một xã hội cũ và để xây dựng một xã hội mới cũng có.

Những cái cười đó thật hay, thật chua cay, thật sâu sắc, nhưng một đôi khi không khỏi đã là những cái cười lung tung, vô chính phủ.

Ngày nay ta biết phân biệt rõ rệt cười địch và cười ta.

Cười địch thì không thương xót mặc dù không phải muốn cười gì thì cười.

Cười địch cũng còn phải chi phối bởi tư tưởng chính trị, hướng nữa là cười ta.

Đại hội Đảng lần thứ IV đã nói là phải phê phán nghiêm khắc những hiện tượng tiêu cực trong đời sống.

Có nhiều hình thức phê phán trong đó có hình thức cười và tôi nghĩ rằng tiếng cười đặc địa vẫn đặc lực hơn trong sự phê phán nghiêm khắc này.

Và thế là chúng ta phải làm *thơ cười*, hay cũng có thể nói là thơ trào phúng, thơ châm biếm, thơ đả kích, chống lại mọi thói hư tật xấu trong xã hội chúng ta trên con đường xây dựng chủ nghĩa xã hội, những tật bệnh phải chữa kịp thời thì cơ thể chủ nghĩa xã hội mới phát triển lành mạnh được.

Phải nói rằng thơ đả kích địch của ta có nhiều mặt mạnh, nhưng thơ châm biếm nội bộ chưa được phát huy. Có nhiều lý do:

Chúng ta luôn luôn phải đối phó với quân thù, những quân thù hùng mạnh và tàn bạo nhất của thế kỷ này nên phải tập trung tiếng cười khinh bỉ và căm ghét của chúng ta vào đó. Nhưng mặt khác các nhà thơ châm biếm của chúng ta cũng ít sát cuộc sống và thiếu dũng khí đấu tranh bằng thơ ca với những tệ hại trong xã hội mới và viết ra chưa có sự rung động về tâm hồn và nghệ thuật.

Một phần nữa là thơ trào phúng thường bị đánh giá thấp, không được khuyến khích, ít được sưu tầm và in ra.

Phê phán hiện thực bằng tiếng cười không phải là một phương pháp sáng tác đặc biệt, không phải là trở lại phương pháp hiện thực phê phán. Châm biếm, trào phúng, đả kích, phê phán cũng chỉ là một yếu tố, một bộ phận trong phương pháp sáng tác hiện thực xã hội chủ nghĩa. Không thể có tiếng cười vô trách nhiệm, không thể để cho tiếng cười đả kích lung tung. Phải phân biệt rõ rệt tiếng cười dưới chế độ xã hội chủ nghĩa và tiếng cười dưới chế độ thực dân phong kiến. Những « Lý Toét Xã Xệ » không thể tồn tại dưới chế độ chúng ta. Đứng trên lập trường của giai cấp công nhân và tinh thần xã hội chủ nghĩa mà chúng ta cười. Cười để xóa bỏ đi những tệ lậu và thúc đẩy xã hội tiến lên. Vì thế không thể cười một cách nhạt nhẽo, và dầu là rất có lý có tình cũng phải cười một cách sâu sắc, tế nhị, phải cười hết tiếng cười của chúng ta, không phải chỉ cười thầm, cười mỉm, cười nửa miệng mà cười ra cười, cười thật sự, cười cho nhân dân sáng khoái và bọn xấu phải còi vẹo.

Tập thơ này hẳn chưa đáp ứng được đầy đủ những yêu cầu đó. Đã có những bài thơ đánh vào những thói hư tật xấu có ý nghĩa phổ biến, cũng có những bài thơ đánh vào những thiếu sót có tính chất phần nào còn cá biệt. Có những bài thơ có nội dung trào phúng sâu sắc, có những bài mới chỉ đề cập đến hiện tượng mà chưa đi sâu được vào bản chất. Nhưng tất cả đều nhằm trúng đích: đó là những thói hư tật xấu đang tồn tại trong cuộc sống hàng ngày, cuộc sống xã hội chúng ta ngày nay. Quét sạch những rác rưởi đó đi, những tàn tích dai dẳng của các chế độ cũ để lại, « giã từ chúng một cách vui vẻ » bằng tiếng cười, đó cũng là một biện pháp hiệu nghiệm trong công cuộc xây dựng cuộc sống mới và con người mới xã hội chủ nghĩa.

Xin mời các bạn hãy đọc tập thơ và đánh giá xem nó có đóng góp được gì vào cái công cuộc lớn lao đó không.

HOÀNG TRUNG THÔNG

PHÁT PHƠ... ĐỀ PHÁT!

Ông ta bàn việc phát phơ
Tám giờ đã mất mấy giờ chạy rong
Việc công làm chẳng ra công
Việc riêng chẳng thúc riêng ông cố làm
Phải phơ là việc cơ quan
Phát thì lại chính ông làm cho ông
Ông sẵn, ông sục, ông lùng
Thiếu ai thì thiếu, xin đừng có lo
Ông thăm, ông hỏi, ông dò
Không người mách nước ông mò cũng ra
Mua đi bán lại – ối chà!
« Phát phơ để phát người ta thường tình »
Nghe ông nói phải giật mình
Ngâm ra cho kỹ như hình con buôn
Nghe ông nói mà đã buồn
Phốt đều dư luận, coi thường cười chê
Phát phơ quen thói đi về
Vi đâu mà phát, thành nghề kiếm ăn
Kiếm ăn chẳng chịu nhọc nhằn
Sống nhờ cái lưỡi nói năng đủ rồi

Phất phơ... mà phất, ông ơi
Làm sao một vốn bốn lời... sướng thân
Cơ quan có chiếc phất trần
Sao không quét sạch một lần cho xong
Quét ngoài phải nhớ quét trong
Quét cho kẻ phất đừng hòng phất phơ.

BÚT CHÂM

CHÍNH ĐÁNG

Kê đơn bệnh ăn cấp vật
Nếu ta tính đến thời gian
Hắn khá nhiều người quắc mắt:
— Nhỏ nhen, máy móc, chuyện xoàng.

Vì như: giữa giờ hành chính
Bà đi mua cá mua rau
— « Công việc đàn bà, ông tính,
Phải thông cảm hết cho nhau ».

Lại như: những ông đi họp
Thường lĩnh ra ngồi... vĩa hè
Chuyện gần, chuyện xa tán gẫu
Việc nước thành việc nước... chè!

Lại như: nhiều ngài suy ngẫm
Ngồi như bụt mọc một mình
Nghiên cứu chi mà quá bận
Sở ghi hàng tháng trắng tinh!

Lại như lắm ông phụ trách
Triệu tập nhân viên họp bàn
Kể chuyện đầu cua, tai ếch
Thì giờ làm việc mất oan!

Rồi thì: tôi làm « cải thiện »
Quá tham, mê mải, luôn tay
Tới xướng, ngáp dài luôn miệng
Lơ mơ nửa tỉnh nửa say...

Ăn cấp thì giờ Nhà nước
(Thật là muôn vẻ muôn hình)
Kể ra khó mà hết được
Người hữu ý, kẻ vô tình.

Lý do thường thường... chính đáng
Lương tâm thường thường... rất yên
Nhưng quả thực mỗi chúng ta cần phê phán
Như mỗi chúng ta bị moi ví lấy tiền.

TRƯỜNG CAO

ĐẦU XUÂN TỨC CẢNH

Không khí nghỉ ngơi vẫn chưa tà
Hành lang bụi phủ gạch đá hoa
Lèo tèo phụ trách chừng... đôi vị
Lác đác chuyên môn những... mấy nhà

Quán nhỏ ngồi đông mười cán bộ
Bàn rộng nằm trơ một cặp da,
Tám giờ vàng ngọc là đâu nhỉ?
Lên tiếng phê bình ta nhắc ta.

ĐƯỜNG XUÂN

PHIẾU QUAY VÒNG

Người mua đưa phiếu, nhận hàng,
Bà thu tem phiếu, bà mang ra ngoài.
Thậm thà, thậm thụt rỉ tai,
Mấy cô giò chả, mấy người phở rong
Thế là phiếu được quay vòng,
Phiếu ra, phiếu lại vào trong quầy hàng
Phiếu vào, thịt xuất đànng hoàng,
Nửa lô, năm lạng lại toàn thịt ngon.
Khen ai khéo tính, khéo toan,
Tính toan bán lặn, buôn gian... nhất bà!

DƯƠNG QUÂN

BÁN THUỐC NHƯ CÔ...

Trạm xá nhiều nơi thật đáng chê
Tìm cô bán thuốc khó khăn ghê!

Con ho chạy đến: « nay đi họp »
Mẹ cúm tìm sang: « trạm kiểm kê » (!).
Vướng buổi thóc phơi, đông khó chạy
Ngại hôm đường sũng, dép khôn lè
Mỗi tuần đến trạm dăm ba buổi
Bán thuốc như cô, thật khó mê!

NGUYỄN HUY KÍNH

NĂNG LỰC VÀ ĐỀ BẠT

Thủ trưởng, cấp ủy, công đoàn
Ba ông ba gọng kính vàng có oai
Ấm trà thơm nồng lai rai
Ba hôm bàn mãi, bàn hoài chưa xong
Nguyên do thiếu một phó phòng
Định đề bạt lại ngập ngừng, phân vân
Anh A công tác chuyên cần
Trình độ đại học, năm lần biểu dương
Được nhiều quần chúng mến thương
Tự tin, khiêm tốn — tấm gương của phòng
Đề bạt ư? ý các ông:
« Ba năm trẻ quá, e không hiểu đời »!

∴

Chỉ vì cái cố ấy thôi
Ấm trà kia mới khi vui, khi đầy...

ĐƯỜNG XUÂN

**TÁM GIỜ VÀNG NGỌC CỦA
« TỰ VỊ SỐNG »**

Tám giờ vàng ngọc ông ơi
Lai rai trà lá mất toi nửa giờ
Tới lui rước bạn, tiếp bồ
Liếc xem đồng hồ đã sắp nghỉ trưa
Vội vàng ông sắp hồ sơ
Sắp xong thì đã tới giờ xơi cơm
Chập chờn gió thổi ban công
Lim dim con mắt vàng trông nắng chiều
Duyên đưa lắm chuyện mỹ miều
Trên trời dưới đất, mọi điều đều hay
Rằng « moa tự vị sống đây »
Tào lao một lúc cho khuấy cái đầu
Hồ sơ ông lại xếp vào
Ngoài kia keng đã « bãi trap cơ quan »
Hôn-đa ông phóng băng băng
Tám giờ vàng ngọc đi tong một ngày.

BẾN NGHÉ

LÀM VIỆC THÔNG TÂM

Từ ngày làm việc thông tâm
Có nơi giờ giấc dần dần hụt đi
Nhà xa cũng chịu khó về
Bởi chung sáng tối để huề thành thói

Sáng thì chậm một giờ thôi
« Trễ xe », « Săm yếu », đã ngồi lại bom
Đến chiều, mới ba giờ hơn
Lo khăn gói chuẩn bị chuồn cho xong
« Tan tầm, đi lại rất đông
« Nhà xa, tranh thủ, kéo không tắc cầu ».

Còn buổi trưa nữa, thế nào ?
Chỉ một giờ nghỉ mà sao đến dài
Ăn trưa, chạy chút việc ngoài
Thăm nom, mua bán đông dài lan man...

Tám giờ làm việc cơ quan
Xem ra như vậy có làm đủ đâu ?
Cắt đuôi, lẩn giữa, bớt đầu
Việc công lảng cháng, dồn vào việc riêng.

THÀNH KHẮN

NÓI DẠI

Đêm khuya một khắc một chầy
Chỗ kia ngủ gật, chỗ này ngáy ran
Thuyết trình viên đứng bên bàn
Văn xỏ hàng tràng chữ nghĩa cà kê :
Tôi xin phép kết luận về...
Tôi xin tóm tắt vấn đề như sau...
Tôi xin kết thúc vài câu
Tôi xin nhấn mạnh đoạn đầu kỹ thêm...
Trăng tròn đã quá nửa đêm
Hội trường « kéo gổ » rền rền đó đây

Bất thình lình tiếng vỗ tay
Diễn văn đã hết, có may không, trời!

THỢ RÈN

ĐÊM NHẬT NGÀY THỪA

Sớm chiều hỏi được mấy trang?
Tám giờ hành chính, «ngọc vàng» được bao?
Chén trà Thái, điều thuốc Lào
Vài ba câu chuyện tào lao hết ngày
Mặt nhăn: «Mình bại cánh tay»
Miệng kêu: «Lung tởm dạo này đau ghê!»
«Đông y châm cứu đi về»
Mà sao bệnh vẫn rề rề, bực thay!
Khu tập thể, lúc tối ngày
Lẳng nghe tiếng máy «hăng say» gõ giòn
Một đèn một chiếc bàn con
Sức dư lực tốt như còn thanh niên
Làm ngoài đề «cải thiện» thêm
Bệnh kia nhường gắp thuốc tiên, khỏi rồi!
Khốn nhưng chỉ khỏi đêm thôi
Ngày vào công sở lại ngồi kêu «tê!»
Những mong mau đến giờ về
Đề còn gõ gõ... hành nghề say sưa
Rào rào tiếng máy như mưa
Đúng là đêm... nhật, ngày thừa: bệnh «tiền»!

QUÝ YẾN

ĐỪNG NGỤY TRANG

Năm-ba trăm ngày-ông ngồi một chỗ
Ngày-đúng tám tiếng-ông ôm mép bàn
Chẳng ai biết ông nghĩ hay ông ngủ
Ông nghĩ hay ông làm
Vẫn được tiếng «chịu thương chịu khó»
Vẫn hàng năm biểu dương đang hoàng
Ông «cần cù», ông «chăm», ông «tiến bộ»
Nay mới biết: khen ông là khen... oan!
Người thì ngồi đó, hồn không đó
Ông có nghĩ gì đến cơ quan!
Gọt bút, nhổ râu, rồi ông ngủ
Việc thì làm hỏng, việc dở dang
Việc thì «quên mất», việc xếp xó
Ô hô! Gắn cù như vậy thì cần bỏ
Hãy gắng làm việc, đừng «ngụy trang»
Một dạ, một lòng xây chế độ
Đời ta sẽ đẹp gấp muôn vạn.

TRƯỜNG CAO

VÚT ĐI CÁI CHẬU SÀNH

Chậu sành mới hỏi biển đông
Anh chứa lắm nước sao không bị trào
Tôi đây chứa chẳng là bao
Mà xem lượng nước chứa vào đã ra

Thừa là bởi tại lòng ta
 Lượng nông, lòng hẹp nước 'tra dễ đầy
 Sự đời như chuyện trên đây
 Lòng ai nhỏ hẹp lời hay dễ tràn
 Sống cùng chi bộ cơ quan
 Có toàn chuyện tốt có ngàn ý hay
 Nhưng lòng ta hẹp dễ đầy
 Đề tình đề ý thoáng bay xa với
 Chỉ còn riêng một cái tôi
 Như con ếch ộp nó ngồi trong hang
 Tỉ tê ỏn thót mơ màng
 Êm êm dịu dịu cung đàn cá nhân
 Một đời mang khúc bản khoắn
 Hết lo địa vị lại nhằm thang lương
 Tự nhiên chuốc lấy sầu thương
 Khư khư ôm khối «đoạn trường» hư danh
 Suốt ngày tính quẩn lo quanh
 Thôi phồng thành tích giấu nhanh lỗi lầm
 Sống trong một tổ kén tằm
 Bò lê sâu mãi trong hầm cá nhân
 Chậu sành bé tự bản thân
 Nước non chứa đựng có ngần ấy thôi
 Hãy từ giã hẳn cái tôi
 Cho dòng nước chảy ra khơi trong lành
 Tiếc chi một cái chậu sành
 Mà ngăn thác nước tung hoành biển đông.

THỢ RÈN

CÓ BÀ CÁN

Trong hàng «hiền phụ» có bà
 Cõi chồng cán bộ như là ông... quan
 Nay bà thử mai bà than:
 Thiếu lụa may áo, thiếu san quàng đầu
 Chồng người qua Á, qua Âu
 Chồng mình tất bận bù đầu việc công!
 Bà nào gặp đức ông chồng
 Vững hờn tốt vía thì không việc gì
 Bà nào phải đức chồng si
 Quá chân lỡ bước có khi... hóa rầy
 Thừa: người cán bộ ngày nay
 Là người công bộc đêm ngày vì dân
 Phải đâu làm để tranh phần
 «Kiếm miếng chung đỉnh» nuôi thân béo mồm.

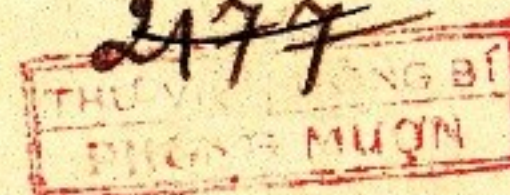
THỢ RÈN



«LUY» TA!

Từ ngày làm mậu dịch viên
 Sớm thay đổi nết, bà lên... cửa quyền;
 Sau quây, bà đứng lập nghiêm,
 Ít khi gặp nụ cười hiền ngày xưa
 Mặt bà chỉ nặng còn thua,
 Vút hàng cho khách, bà ư nguyệt dài
 Bà rằng: đây chẳng «luy» ai,
 Muốn mua hàng, tất mọi người... «luy» ta!!

DƯƠNG QUÂN



CHỜ ÔNG

Đúng giờ, ông đến cơ quan
Đặt ngay cái túi lên bàn làm tin,
Nếu như ai hỏi, ai tìm
Vắng ông, cái túi thay quyền phát ngôn :
« Rằng tôi là túi cần khôn
Chủ tôi ban nãy vẫn còn ở đây
Chắc là ông sẽ về ngay
Xin chờ vài phút, vài giây... xin chờ, ».

Chờ ông, chờ ngẩn, chờ ngo
Vẫn riêng cái túi nằm trơ trên bàn !

TRẦN QUÊ

PHÂN PHỐI CHO ĐÚNG

Có công sau to hơn công trước
Vào không chen mua được nhiều hơn
Nhất là mặt phần môi son
Nụ cười lập tức vỡ luôn khóa đồng
Việc phân phối hàng trong dịp Tết
Xin nhắc ai đem hết nhiệt tình
Phân chia cho thật công bình
Nhiều no, ít đủ chúng mình cùng nhau...
Đừng có lối « công sau » khuất tất
Gây than phiền, để mất lòng dân

Những ai muốn tắt lối gần
Cũng nên mua đến đủ phần thì thôi
Phải nói thẳng mấy lời báo trước
Lối gian tà phép nước không dung

THỢ RÈN

PHÂN PHỐI NỘI BỘ?!

Mới xuất ra non tạ mực khô
Thôi thì để lại năm mươi lô.
Ưu tiên nội bộ ta phân phối.
Nào có gì đâu mà phải lo.

Mới nhập về trăm chai thuốc bổ,
Bán ra rộng rãi thì không bỏ.
Thôi đành phân phối cho anh em.
Giải quyết cùng nhau trong nội bộ.

Đầu mùa hoa quả hãy còn khan
Mới được một xe tới cửa hàng.
Nội bộ ưu tiên phân phối đã,
Có gì quá đáng, phải phân nân.

Hàng gì quý giá hay khan hiếm,
Khôn khéo bàn nhau bày vẽ chuyện
Phân phối « trong nhà » – cái mọc che
Tha hồ xoay xở, tha hồ kiếm!

DƯƠNG QUÂN

NHỮNG CÁI BIÊN CỦA... QUYÊN

Chị cần tiếp bạn bè
Dựng tấm biển: «Kiếm kê»
Khách xếp hàng ngán ngẩm:
Về!

Chị cần phải đi ăn
Dựng tấm biển: «Hết hàng»
Hàng trong quầy chịu ế.
Oan!

Chị cần đi chè nước.
Biển «Hộp» bày ra trước
Khách «đăng sau quay»
Bước!

Khi chị gặp khách quen
Chị đánh chữ: «ưu tiên»
«Người trong cửa hàng đấy!»
Phiền!

Ai cũng biết cả rồi
Gì che nổi mắt người!
Chị còn định tiếp diễn?
Thôi!

HẠT TIÊU

MỘT CÔ BÁN HÀNG

— Chị ơi khuy bấm còn không?
— Chị ơi có loại xà phòng chữ K?
— Tôi mua hộp «phấn con gà»
— Tôi mua một cái mùi soa năm hào
Người mua tấp nập ồn ào
Như đàn chim hót lao xao trong rừng.
Chị bán hàng vẫn lạnh lùng
Lừ lừ cặp mắt như không thấy người
Ngại ngùng chẳng muốn hỏ môi
«Âm ừ» thỉnh thoảng một lời bật ra
Mặt nghiêm như tượng phật bà
Nặng mày, nặng mặt như là giận nhau
Khách hàng góp ý đã nhiều
Mà xem chị vẫn ra điều chưa thông
Chị ơi, có nhớ hay không:
«Vừa lòng khách đến, vui lòng khách đi!»

THỢ RÈN

ĐIỆN KHĂN

Reng.. reng.. chuông réo liên hồi
Tưởng có việc khẩn, hồi ôi... tầm phào!
Ông «điện» xin thịt, xin rau
Bà «điện» xin... chuyện đôi câu đỡ buồn!
Rủ đi chơi cũng rung chuông
A lô! Chuẩn bị kẹo, đường, la ve!

21

Chiều thứ bảy, chuẩn bị về
Dăm câu «điện khẩn» rủ rê bạn đường
Còn khoản điện gửi người... thương!
Vài lời thống thiết đỡ vương vấn lòng
Hỡi ai có biết cho không?
Nhà nước tốn điện. Trục phông ù tai.

NGUYỄN LUYỆN

THẾ MÀ

Em rằng đi bất cứ đâu
Khi Tổ quốc gọi, hàng đầu có em
Thế mà... mẫn khóa giáo viên
Về kinh tế mới, em liền... xin thôi
Rằng quen mặt nết đi rồi
Xa nhà, xa phố... em thời không quen (!)

Anh rằng lý tưởng thanh niên
Phục vụ là chính... lương tiền kể chi
Thế mà... lương xếp xong thì...
Anh cao, tôi thấp... vui đi nhiệt tình (!)
Bệnh này là bệnh «vì mình»
Tuy rằng ngoài miệng «hy sinh», «vì người»
«Cá nhân chủ nghĩa» lời đuôi
Nhấn ai sớm chữa kéo đời... không hay.

THỢ GÒ

CHỌN NGHỀ

Xếp vào xây dựng! cô chê:
— Úi chà em chẳng quen nghề vữa vôi!
Xếp vào cấp dưỡng! — Eo ôi!
Suốt ngày luẩn quẩn xoong nồi nhỏ nhem!
Xếp vào giữ trẻ! — Lèm nhèm,
Cái nghề của những u em, vú già!
Xếp vào hộ lý! — Ái chà!
Đồ bỏ, đồ chậu nghe qua rùng mình!
Xếp làm công tác vệ sinh!
— Chao ôi. gớm ghiếc, thất kinh rụng rời.
Có nghề nào xấu ở đời
Xấu chẳng chỉ có người lười mà thôi!

DƯƠNG QUÂN

«CÁI Ý»

Rung rung đùi ông ngồi đắc chí,
Thuốc với trà tiêu phí thời gian
Loay hoay trên ghế, dưới bàn,
Mặc ai hốp, mặc ai bàn! Mặc ai!
Ông cứ tưởng mình tài lỗi lạc,
Mà cơ quan xử «bạc» với mình
Xếp cho những việc linh tinh
Nên ông cứ phải bất bình, vì đâu?

Có những việc lắt đầu, từ chối:
«Tài hèn đâu kham nổi việc to
Mặc ai được gió phất cờ,
Việc ta chưa ổn, ta chờ, chết ai!»
Có những việc ông cười: — «Chả nhẽ,
Dao giết trâu há để mổ gà,
Trên chưa biết đến tài ta,
Thôi thì cứ đợi, ái chà, sẽ hay!
Bổ trí việc, cù nhầy chờ đợi
Việc trên giao xứng với «tài ta»
Tháng ngày điệp một khúc ca
«Cái ta» ta mãi, hóa ra... «cái ý!».

DƯƠNG QUÂN

ÔNG NGỒI THẦN NHIÊN

Báo đăng, đài báo báo về
Nhà ông, ông chần, ông che, ông chẳng.
Làm xong, đặc ý cười rằng:
— «Cửa này có bại họa chẳng... cấp mười!»
Ông ngồi có vẻ thanh thoi,
Ý còn thách thức: đồ trời thắng ta!
Nhưng công trường ở không xa,
Nơi ông xây dựng mấy tòa nhà cao.
Mỗi lần gió thổi ào ào,
Hàng trăm cánh cửa quật vào tường vôi
Mộng long, gỗ gãy, kính rơi
Thần nhiên ông bảo: «Tại trời gió to!»

Nhà ông, ông liệu, ông lo.
Nhà công ông lại phó cho mặc người
Lương ông lĩnh đủ mười mười,
Bảo to gió lớn ông ngồi thần nhiên!

DƯƠNG QUÂN

NHỎ MÀ KHÔNG NHỎ

Khi cấp trên về kiểm tra
Ông B. nói, vui ra mặt:
— «Thưa, anh em rất thực thà
Không có một ai tắt mắt...»

Ông vẫn tin mình sâu sát
Mọi việc, chà, tôi biết rồi
Một chút, dù như hạt cát
Khó mà lọt khỏi mắt tôi!

Thế mà, buổi đầu xem xét
Mới thăm, sơ sơ công trình
Cấp trên nói qua vài nét
Ông B. đã thấy giật mình.

Đây có ngàn người làm việc,
Mỗi vị, mỗi chiều về nhà
Gỗ thanh xách vài ba chiếc
(Toàn là thanh gỗ cốp pha)

Việc ấy, coi như chuyện nhỏ
Nhân lên, có phải ít đâu
Một tháng, chục ngàn thanh gỗ
Con số nghe sao... nhức đầu!

Lại còn bao nhiêu chất đốt
Phục vụ hàng trăm... bếp dầu
Của công, đun không thương xót
(Có phải xùy tiền ra đâu!)

Những việc ta nhìn quen mắt
Nhưng kiến tha lâu... ruỗng bỏ
Coi thường thói ăn cắp vặt
Có khi sạt cả cơ đồ...!

Còn ông B. ơi, ông nhớ
Mắt ông sáng nhất thế gian
Vẫn lợt vô vàn thứ đồ
Vì ông chủ quan, chủ quan!

TRƯỜNG CAO

« ÔNG ĐÃ » « ANH ĐÃ ?? »

Anh ta còn trẻ quá
Tuổi trạc hăm tư, hăm lăm
Còn óng ánh lông tơ trên má
Thành tích anh kể sao mà hăng!
(Sự khoe khoang, mấy ai bắt vạ!)

— Đã từng đánh Pháp ở Thủ đô
Từng quét giặc trên Cao — Bắc — Lạng
Từng cưỡi ngựa hồng, ngựa ô
Về thành phố ngày ta tiếp quản...

— Từng là bạn thân ông A, ông B
Thành tích ấy phải đâu là nhỏ
Anh nói thao thao, nói rất ghê
(Té ra thành tích của ông bố)

Anh hay ba hoa: Bố tôi đã...

— Dường như thành tích ấy là của riêng anh cả.
Ý chừng muốn nói một điều này
Bố đã giỏi, thì con phải khá!

Và anh yên tâm (anh chây ra)
Việc cần làm mười, anh làm ba
Lấy thành tích bố làm điểm tựa
Chắc đối với mình, anh em xuê xoa

Làm đã đỡ, còn mong ưu đãi
Còn ngông nghênh kể mãi « Bố tôi »!
Cái điệp khúc nhảm, anh thường lải nhải
Người nghe phải than: Khờ lắm! Biết rồi!

Bố cách mạng mong con chiến sĩ
Vì nhân dân, cố gắng vượt lên
Đâu mong con mang thành tích cha, anh ra kể
Đề khoe khoang, đòi chút lợi, chút quyền.

TRƯỜNG CAO

THỰC TẾ HAY THỰC ĐƠN!

Phòng văn lạnh ngắt như tờ,
Dầu giấy «dôn» đã lờ mờ rêu xanh
Quản chi lên thác xuống ghềnh
Ông đi thực tế ngoại thành xa xôi
Xe con vừa sịch tới nơi,
Trong gang tấc lại gặp mười quan san
Công nhân trên dưới chào ran,
Lựa lời báo cáo, hân hoan mặt mày
Liên hoan thức thức sẵn bày,
— «Dạ, thưa thủ trưởng!» chén đầy chén vơi
Xong ông huấn thị mấy lời,
(Mệnh mông nào biết biển khơi xa gần!)
Sáng sau vội vã dời chân
Một xe trong cỏi hồng trần như bay

Ngày xuân hết đó lại đây,
Đến đâu cũng diễn cảnh ngày hôm qua
Thoắt thôi trở gót lại nhà,
Ông ngồi dẹt găm thêu hoa hàng hàng
Vung tay ông thảo mười trang,
Một thiên báo cáo (mấy vàng cho cân!)
Nói xa thôi lại nói gần
Hết «chung chung» lại đến phần «nói riêng»
Những là xin ý kiến trên
Những là chỉ thị: dưới nên thế này

— Rằng hay thì thực là hay,
Nhưng nghe toàn chuyện những ngày năm qua
Ngày xuân cười ngửa xem hoa,
Ông đi thực tế hay là... thực đơn!

DƯƠNG QUÂN

SỔ GÓP Ý

Ở một cửa hàng ăn
Có quyển sổ góp ý
Khách ăn xây dựng cho cửa hàng
Toàn những lời chân thành hợp lý
Tôi lật sổ từng trang, từng trang
Bao ý kiến dồi dào lời độc:
— Cửa hàng bát đĩa bẩn quá chừng...
— Cơm rắn, thịt dai... phở nước ố
— Các nhân viên khinh khỉnh, lạnh như tiền
— Ngồi tán chuyện, mặc khách ăn châu chực
Tôi lật từng trang, từng trang
Ngày rồi ngày, tháng rồi tháng
Sổ góp ý giấy đã ngả màu vàng
Chẳng một lời tiếp thu, rõ ngán!

Tôi cũng viết vài câu phê bình
Ít bữa sau tôi lại đến
Có nhiều dòng chữ biểu đồng tình
Nhưng cửa hàng nào có ai ý kiến

Cửa hàng cứ bán như xưa
 Ăn uống vẫn tồi như vậy
 Cửa hàng trưởng đi đâu?
 Nghe nói bạn lo gì đấy,
 Các nhân viên làm gì?
 Vẫn tán chuyện, mặt vênh không bớt mấy!

Ôi sô góp ý kiến
 Ngả vâng theo thời gian
 Chữ đã đầy cả quyền
 Nào có ai ngó ngang?!
 Chúng ta hết lòng phục vụ nhân dân
 Đâu phải chơi cái trò hình thức
 Sô góp ý... rất cần, rất cần
 Nhưng sửa chữa mới là điều cần nhất.

MAU MAU TỈNH LẠI

Người đi đắp đập, bắc cầu,
 Anh ngồi lạc lõng ưu sầu khóc thương
 Người đi bạt núi, mở đường,
 Anh ngồi thồn thức: «Cánh hường tàn rơi!»
 Người đi lấp biển, vá trời,
 Anh ngồi rên rĩ: «Vỡ rồi tim ta!»
 Người đi cứu nước, cứu nhà,
 Anh ngồi nức nở: «Xót xa lòng nàng»

Lổ lằng, ủy mị, mơ màng,
 Nỉ non những điệu nhạc vàng nửa xu
 Cho đầu rối, cho tóc bù,
 Cho mòn khối óc, cho mù chí trai
 Anh như chiếc lá vàng rơi,
 Trong rừng bát ngát, ngang trời thắm xanh
 Mau mau tỉnh lại đi anh!

DƯƠNG QUẢN

ĐEO NỢ

Người ta đeo nọ đeo hoa
 Đeo vàng, đeo bạc, ngọc ngà phô trương
 «Xã» tôi mọi thứ coi thường...
 Ngọc ngà chẳng thiết, bạc vàng không đeo
 Phải đâu hợp tác tôi nghèo
 Mãi lo cơm sớm, cháo chiều cho cam!
 Quỹ chung tiền mặt sẵn sàng
 Cho nên «độc đáo» chơi ngang với đời
 Cả «xã» có bảy chục người
 Dàng hoàng đeo... nợ, mấy mươi còn gì
 Từ ông chủ nhiệm nợ đi
 Toàn ban kiểm soát cũng ý nợ ra
 Nợ cưới vợ, nợ làm ma,
 Nợ mua xe, nợ làm nhà... cho oai!
 Nợ đâu dai đến là dai
 Mấy năm đằng đẳng chẳng ai ngó ngang
 Đeo hoa đeo nọ thì sang
 Xã viên đeo nợ mau tàn quỹ chung (!)

Buồn thay cho cái Hội đồng
Mang danh thu nợ, thu... không mới kỳ
Cứ theo nguyên tắc mà suy
Vi phạm tiền quỹ, có khi đeo... còn?

TRUNG LỤC

ĐẦU VOI ĐUÔI CHUỘT!

Cũng đào ao cá, cũng trồng khoai
Nhà máy rùm beng phát động rồi!
Sản xuất tăng gia nhằm cải thiện.
Xem ra kế hoạch kém gì ai!
Anh em vui vẻ cùng nhau kháo:
— « Khoai, sản phen này mặc sức... nhai!
Ao thả hơn trăm đồng cá giống,
Món om, món dầm hằm rồi tươi!»
Những khổ, cha chung không kể khóc,
Công đoàn « bận việc », bỏ buông trôi
Sắn không chăm bón toi đặng sắn,
Khoai chẳng vun trồng chết tiệt khoai
Ao cá không ai lo bảo quản,
Có người lên lút đánh về xơi
« Khổ chủ » nghe tin lòng ngán ngẫm
Bao công, bao của thể là toi
Thành tích còn nằm trong báo cáo
Rõ ràng đuôi chuột tiếp đầu voi!

DƯƠNG QUÂN

ÔNG « BÀN GIẤY »

I

Tôi muốn viết về một loại ông làm việc
Vào rồi ra chẳng biết việc gì làm
Loanh quanh với một cái bàn
Và những tập giấy tờ đồ sộ
Sự thật thì cái bàn của ông ngồi đó
Không phải làm bằng thứ giấy nào đâu
Gỗ hồng sắc đánh bóng lên màu
Khá mô-đéc, mộng mệo đều rất chắc
Trên bàn cũng có chín mươi quyển sách
(Nhưng ít khi ông giở ra xem)
Mấy tập hồ sơ, kê dưới ánh đèn
Vài lọ mực và dăm cái bút
Quôn lịch bàn được ông chăm chút
Gỗ sơn mài trong bóng như gương
Chỉ để ghi ngày họp — (cũng là thường)
Máy điện thoại réo chuông (âu cũng thế)
Còn cái ghế — khéo chưa! — cái ghế
Thứ ghế bành oai vệ làm sao!
Không đi ra với đi vào
Thì, mắt lim dim, ông ngồi ngả lưng cho đỡ mỏi
Chao! Ông thật là tuyệt giỏi
Chẳng đọc gì mà như đọc rất chăm
Suốt ngày suốt tháng quanh năm
Ông đọc rất kỹ
Trên cái ghế ông mài mòn đũng quần
Trên cái bàn ông mài mòn nếp nghĩ
Gọi ông là gì cho đúng nhỉ
Dành gọi ông là « Bàn giấy » vậy thôi.

Không phải lần đầu, tôi mới gặp ông
 Ở cái bàn giấy đó
 Chúng tôi gặp – quả thật là khó
 Qua thường trực, qua ông phó phòng
 Qua bao nhiêu phòng, các bạn biết không?
 Những ông phó, ông trưởng
 Và đến lúc được mời vào, chao ôi! Sung sướng
 Được gặp ông ấy rồi đây
 Nhưng khổ cho tôi hôm nay
 Người ký giới thiệu cho tôi, chức vụ còn quá bé
 Thế là ông « Bàn giấy » vất vẻo ngồi trên ghế
 (Chiếc ghế bành) chỉ mới liếc qua
 Đã quắc mắt nhìn tôi, ông nói (à ông thét)
 « Chà! chà »
 Ai ký giấy này
 Giấy tờ không hợp lệ! »
 Tôi phân trần
 Nhưng ông vẫn nổi tam bành trên ghế
 Trên ghế bành to, ông quát bảo tôi về
 Biết làm sao, mặt ủ ẻ
 Tôi về cho ông khỏi mệt
 Tôi về cho ông còn tiếp
 Nhiều khách khứa đang cần ông
 Các bạn ơi! Có bao giờ bạn hân hạnh thế
 Gặp ông « Bàn giấy » ở bàn giấy đó không?

Reng reng reng... A-lô!
 – Anh Bàn đấy phải không?

– Vâng, tôi đây, có chuyện gì khẩn cấp
 – Tôi hỏi anh chuyện thằng Móc con Ngoặc
 – Vâng vâng chúng ta đang bàn
 Reng reng reng... A-lô!
 – Chúng tôi thiếu hàng
 – Ồ chúng tôi đã bàn, chưa quyết được
 Reng reng reng... A-lô!
 – Kho hàng đang bị ứ
 – Ồ biết rồi, phân phối lưu thông
 Là công việc chúng tôi nhưng cũng của các ông
 Còn chúng tôi, ai cũng đều biết cả
 Chuyện mua ứ ai còn có lạ
 Chúng tôi biết cả rồi, đài đã báo cả rồi
 Chúng tôi đã bàn, đang bàn và cũng sẽ bàn thôi!
 Ông vẫn cứ điềm nhiên ngồi im trên ghế
 Bàn hay không thì rồi cũng thế
 Bàn mà trên ghế thì sao?
 Thà bàn ít mà thực hiện nhiều vào
 Bàn trên giấy, ông chỉ là ông « Bàn giấy »

Ông « Bàn giấy » cũng đi công tác?
 Sáo lại không?
 Những người như ông
 Chưa đến nỗi mọc rễ sâu trên ghế!
 Chưa đến nỗi chỉ ngáp dài ngồi chơi cho khỏe
 Còn có cơ quan, chi bộ, công đoàn,
 Và ông đi cũng rất nhẹ nhàng
 Dầy đủ cả. Chỉ thiếu cái ghế bành quen thuộc

Và điều này, tôi xin nói trước
 Ông đi cũng chỉ là, cười... ô tô xem hoa
 Ông đi xa cũng giống như ở nhà
 Cũng chỉ đến « ừ, ừ, à, à » là hết
 Cũng « đã bàn, đang bàn, sẽ bàn, chưa quyết »
 Dạ dạ, thưa anh
 Anh cho thêm biên chế?
 — Việc đó đã bàn!
 Dạ thưa anh còn vấn đề kinh phí?
 — Việc đó đang bàn
 Dạ thưa anh anh cho chỉ thị?
 — Thôi mọi việc, sẽ bàn
 Các đồng chí sẵn sàng
 Làm vượt mức kế hoạch
 Câu chuyện nghe sao mà anh ách
 Như bò đá thể thôi
 Rồi buổi bàn công việc cũng xong xuôi
 Bữa ăn đến lại chuyện trò rôm rả
 Ông « Bàn giấy » gật đầu: cửa hàng này thật khá
 Thịt bò xào, cá rán tôm kho
 Cơm năm hào như vậy khá to
 Minh mới đến mã cửa hàng chuyên biến!
 Trong một lúc quyết bao nhiêu chuyện
 Từ nay thỉnh thoảng cũng nên đi
 Giá ở đây (thời chẳng nói làm gì)
 Mang được cái ghế bành đến nữa.

BÙT CHÂM

ÔNG NĂNG KHIẾU (trích)

Bài bốn

Bây giờ đến lượt ông « Năng khiếu »
 Tôi chưa kịp giới thiệu
 Tên cúng cơm của ông là « Nguyễn Văn Xoay »
 Và « ông Lươn » lại là biệt hiệu
 Ông làm ở bộ phận vật tư
 Mấy năm rồi ông khéo lo khéo liệu
 Cái nghề hay, cái nghiệp cũng hay
 Vị trí ấy thật là tuyệt diệu
 Sao bảo, ông cố ý tham ô?
 Ông chẳng qua chạy dẽo
 Ông chạy cho cơ quan
 Ông chạy thêm cho mình—thật khéo!
 Công tư vẹn hòa cả hai
 Nguyên tắc cũng không bằng mưu mẹo
 Nhưng rồi sự việc lộ ra
 Cái mặt ông mới méo
 Cái mặt bà mới nhăn
 Cái miệng các con ông mới mếu
 Tôi thương ông, tôi tiếc cho ông
 Tài giỏi thế mà sao ông chậm hiểu
 « Ông năng khiếu » ơi « Ông Năng khiếu » ơi!
 Tôi thương ông, ông đừng có ghét tôi
 Ông không thấy xung quanh đang đàm tiếu?

Bài năm

Tôi chưa nói về ông khi làm việc ở cơ quan
 Người ta bảo ông là người công việc rảnh rang
 Nhưng ông bảo là ông bận lắm!

Này hãy xem ông mãi mê say đắm
 Với bản tin tham khảo mới về
 Chà! Những tin thế giới hay ghê
 Chà! Những chuyện ông có xem mới biết
 Ông cúi rạp đọc cho kỳ hết
 Từ chữ trang đầu đến chữ cuối trang
 Cho đến lúc vươn vai dụi mắt bàng hoàng
 Ông giật thót «ấy mình quên mất»
 Mấy hôm nay cứ làm sào chổng mặt
 Mà cái chân cứ mỗi cứ căng...
 Có lẽ mình chạy vạy quá nhiều chăng?
 Thôi đành phải đi khám xem mới biết
 Ông vội vã ra đi—thật tuyệt
 Qua quán cà phê—kia mấy bạn đồng liêu
 Ông sà vào, ôi, cột lệch kèo xiêu
 Ông phê tuốt dưới trên: Hồng, hồng!...»
 Bạn tròn mắt phục cái lười ông... lao động!
 Sẽ nhắc ông: hết buổi ngọc vàng rồi,
 Làm việc như ông cũng thật hiếm người
 Có phải không, hỡi ông «năng khiếu»?!

Bài sáu

Ông lại đi công tác
 Ông mà cũng đi ư?
 Phải đâu đi kiểm chác
 Ông lo làm vật tư?
 Trong ba-lô của ông
 Nào đường, nào sữa bột
 Nào bánh quy, ruốc bông
 Nào chè, nào thịt hộp
 Ôi ông «năng khiếu» ơi
 Sao ông lo giỏi thế?

Tôi con nhà vật tư
 Chạy cũng không phải dễ!
 Phóng ô tô cơ quan
 Ông cứ đi lung hàng
 Nào mặt ong, cao hồ
 Nào mộc nhĩ, nấm hương
 Giấy tờ ông đầy đủ
 Cho cấp dưới cấp trên
 Cả ngành ngang, ngành dọc
 Gì mà không «ăn tiền»!
 Có thứ một đôi một
 Có thứ một đôi mười
 Cái gì cũng tốt tốt
 Một vốn thành bốn lời!
 Ô tô xịch trước nhà
 Bà Xoay đã chạy ra
 Dỡ ba-lô nặng nặng
 Bà cười lên nhà bà...
 Sau mấy ngày công tác!
 Người ông tuy phờ phạc
 Mặt bà tươi như hoa
 Thế là lại... kiểm chác

Bài bảy

Ở trong hội nghị
 Ít người như ông
 Nghị quyết gì ông cũng bảo là thông
 Chủ trương gì ông cũng gạt đầu là đúng
 Miệng ắp a ắp ứng
 Ông nói không ra lời
 Người ta biết tổng ông rồi
 Cứ «ngậm miệng ăn tiền» là tốt nhất

« Minh phê họ, họ bới mình ra mắt
 Ở đời ai không có điều sai? »
 Thế là hội nghị nào ông cũng lặng tiếng im hơi
 Mắt lim dim ông ngồi dựa cột
 Có đôi lúc ông nhồm người giật thột
 Phải ai đang nhắc đến tên mình?
 Ông đứng dậy thỉnh linh:
 « Thủ trưởng nói rất đúng »
 Cả hội nghị cười ồ, ông lúng túng
 « Ai bảo tôi nói sai? »
 Suốt cuộc họp ông ngáp dài
 Sau cuộc họp ông mới một thôi một hồi ông nói
 « Chủ tịch hôm nay điều khiển giỏi
 Thủ trưởng trình bày rất gọn gàng
 Toàn việc hay, toàn việc đáng làm
 Giỏi thật, anh em vui vẻ cả! »
 Nhưng giỏi nhất là ông ông a
 Giỏi co mình trong vỏ ốc... ông Lươn ».

Bài tám

Lời nói không mất tiền mua
 Lựa lời mà nói cho vừa lòng trên
 Ông chẳng bao giờ quên
 Câu châm ngôn kỳ diệu ấy
 Gặp cấp trên, ông nghiêng cái đầu, ông vươn cái gáy
 Ông cúi gập cái lưng
 ... Ở cục tôi xem chừng
 Chỉ có ông thôi đó
 Thủ trưởng bảo có
 Ông vâng rằng có
 Thủ trưởng bảo không
 Ông dạ dạ rằng không

Và đây cảnh tượng lạ lùng,
 Của một lần gặp gỡ
 Hãy xem ông nghiêng đầu nghe cồ
 Thưa, thốt một đôi lời
 — Báo cáo anh
 Hình như hôm nay anh hai lần bị hắt hơi!
 Thủ trưởng chỉ mỉm cười cho xong chuyện
 — Báo cáo anh
 Hôm qua được anh cho ý kiến
 Mỗi lời anh là bạc là vàng
 Thủ trưởng khoan khoái mơ màng
 — Báo cáo anh
 Hình như nhà ta đang thiếu quạt
 Mới ba cái, mùa hè sao đủ mát!
 Thủ trưởng nghe điệu tới lỗ chân lông
 — Báo cáo anh
 Không có anh mọi việc không xong
 Anh đi vắng mấy ngày mà cơ quan như nhà vô chủ!
 Thủ trưởng nghe, bất ngờ, đã bắt đầu ngạt thở.

BÚT CHÂM

LONG ĐONG

Rành rành kế hoạch đây rồi
 Rằng năm tấn đạm, rằng mười tấn lân
 Bón thêm cho mấy cánh dầm
 Vì chung đầu vụ mưa thâm hồng cày
 Thế mà đi sai chân đây
 Hết « guồng » xuống trạm, lại « bay » về phòng

Hôm thì nghỉ hợp bình công,
 Hôm thì trạm trưởng bận không có nhà!
 Qua dăm lần cộp «dấu hoa»
 Rồi mười chữ ký mới ra cửa hàng.
 Cửa hàng kê cũng xa làng
 Lại châu gập, trưởng cửa hàng ký cho
 Rồi ra lập phiếu xuất kho,
 Lại về chuyển «séc» trả cho ngân hàng.
 Thủ kho mở sổ dềnh dàng:
 «Ừ ừ, thứ sáu có hàng, lên đây!»
 Đình ninh đúng hẹn đến ngày
 Đội kia cơm gói, đội này mì mang
 Người, xe nhộn nhịp đường làng
 Ra đi từ lúc trắng tàn, gà kêu
 Đường xa dăm thẳm bấy nhiêu
 Người kêu mỗi gói, xe kêu long vành!
 Đến nơi nắng đã chênh chênh
 Cửa kho vẫn khóa vòng quanh mấy lâu!
 Tìm xa rồi lại hỏi gần
 Thì ra ông thủ kho lần về quê
 Con trai học nước ngoài về
 Ông về thăm cửa, ông về thăm con!
 Cửa hàng xin khất dăm hôm
 «Thủ kho mới được có quyền xuất kho».
 Ôi chao, ruột rối tơ vò
 Phần buồn lẫn phí giữa mùa bao công.
 Phần thương cây lúa ngoài đồng
 Đói phân biết có làm đồng trồ hoa?
 Ai sinh ra cái phiền hà
 Trước là tổn giấy sau là tổn công
 Có ai mua cái long đong
 Bán đi, tôi kéo xe không tôi về?

HỒ TIÊU

VỊT

Vẫn còn nhiều vịt ưa thích
 Thôi phòng con số, bom thành tích
 Tim vẽ vang trong khói hỏa mù
 Gây thiệt hại chung, và chuyện thành lỗ bịch!
 Ví dụ:
 Tổ trưởng báo cáo theo thường lệ
 Vịt có năm nghìn con, cái, đực, lớn, bé...
 Kế toán thống kê muốn cho xôm
 Thêm một chữ thôi: năm nghìn vịt đẻ
 Ông phó chủ nhiệm chưa vừa ý
 Ghi lại sáu nghìn mười bảy con.
 Con số lẻ — theo như ông nghĩ —
 Người ta tin hơn con số tròn!
 Ông chủ nhiệm đạp xe lên huyện
 Báo cáo, qua ông được «phát triển»
 Bảy nghìn vịt bầu để trứng đều đều
 Hội nghị vỗ tay, ông bỗng nhiên nổi tiếng
 Giờ nghỉ quanh ông, mọi người xúm xít
 Đề nghị ông làm hợp đồng bán trứng vịt
 Ông cũng hơi lo, nhưng đang lúc say sưa
 Rút bút máy ông mạnh tay ký miết

..

Đến hẹn, xã bạn cho người sang
 Tổ trưởng chặn nuôi đưa tham quan
 Đâu có vịt bầu? đâu vịt đẻ?
 — Tôi thề không nói dối làm gian!

..

— Chỉ có vịt con chum chúm lông đuôi
Vịt lớn nhất cũng chưa chèo cánh
Lấy trứng đâu mà bán hớ ông?
Tôi nói sai thì trời cứ đánh!
Đoàn người xã bạn cứ... đờ người
Lò ấp bên tôi chuẩn bị đủ
Vịt bầu hay là chuyện vịt... giỏi!
Huênh hoang chỉ cho người ta khờ?
Hỏi được tiếng khen, hãy được tiếng cười?
Những kiểu « nói dối vô tình » này không làm ai
xấu hổ
Thật rất nguy. Chấm dứt đi thôi!

TRƯỜNG CAO

HƯ CẦU

— Lợn trại chăn nuôi là bao nhiêu nhỉ?
— Tám trăm mười hai con?
— Thôi! Cứ ghi một nghìn nhé, cho tròn
Ôi! Số lẻ thật là phức tạp!
(Ông rất đi sâu đi sát
Việc báo cáo lên trên, đâu phải chuyện đùa)

— Bèo hoa dâu năm nay được mùa
Chắc thả đủ khắp đồng hai lượt,
Ông nghĩ thế, và báo cáo ông ghi trước:
Bảy nghìn chăn tã phân bèo.

— Xe cải tiến ta hỏng mất bao nhiêu?
— Sáu mươi bảy chiếc!
— Lại số lẻ, con số chết toi chết tiệt!
Thôi! ghi vào sáu mươi!

Năng suất lúa bao nhiêu, đội trưởng báo lên rồi
Ông bút râu ngồi suy nghĩ:
Chà vẫn những con số lẻ
Năm tấn hai năm, năm tấn bốn ba:
Thôi! Cứ ghi tròn sáu tấn. Cho qua.
Tròn con số, và cũng tròn thành tích.

Thế là:
Báo cáo lên trên, báo cáo xã viên
Con số ghi tròn, thật... đáng đồng tiền
Khi ông tăng lên, khi ông thụt xuống
Đều có lý do riêng, ông không lẫn lộn

Hư cấu, ăn gian, người làm báo cáo đâu ngờ
Bị dưới lừa trên, rồi mình cũng bị lừa,
Việc phân phối, phân công sai lạc
Kế hoạch đặt nhầm, và nhiều điều đau đớn khác
Sẽ nảy sinh ra từ

những con số linh tinh
Hãy xin nhớ đình ninh:
Đức tính thật thà, thận trọng
là đức tính đầu tiên của người lao động.

TRƯỜNG CAO

CUỐI

Xe trên tỉnh chưa bon về xã
Đã có « tin nhanh » báo hồi hã
— « Cấp trên sắp sửa về kiểm tra »
Chủ nhiệm bắt đây — nhanh ghê quá!

— Đội chuyên thủy lợi, đi vét mương
Phải huy động hết, thật đông đủ.
— Trại lợn, những con gầy giờ xương
Phải sơ tán đi, ngay tắp lự!

— Mẫu giáo, mượn đồ chơi của dân
Bày biện trật tự, quét cho sạch,
Bảo trẻ mặc đẹp, rửa tay chân
Nhanh nhanh lên nào! Sắp có khách!

— Trời ơi! Máy xát đề hỏng hết!
Thôi khóa cửa vào, yết bảng lên,
Đề rõ: người coi máy hôm nay bị mệt
Viết ngay, treo lên, đừng có quên!

Mấy ông « chủ chốt » chạy tất tả
Bố trí « bộ mặt » cho thật xôm
Xã viên lặt đặt, cũng mệt bã
(Đành găng, khách về có một hôm!)

Mọi việc chu tất, ông chủ nhiệm
Vác cuốc, xắn quần, đi ra đồng.
Phải tìm gọi ông, khi khách đến
Ông về: bùn bết áo nâu sồng.

Cảm động. Cảm động. Thật cảm động!
— Chủ nhiệm này, xem rất cần cù
Khách tham quan xã, thăm đồng ruộng
Xoa tay, hài lòng: thật chín chu!

Mời khách: cơm rau và tép mặn
(Xã từng bị chính vì ăn hoang)
Nhưng dấm mâm rượu đã bày sẵn
Sau « thắng lợi » này
quản trị sẽ liên hoan!

Cả xã « đóng kịch », ông đạo diễn,
Nhưng mong hòn cuối hóa nên vàng...
Cấp trên, khách lạ đâu biết chuyện
Tiếng đồn khen ông vang, vang, vang!

TRƯỜNG CAO

« HẬU » LO

Kho ông dựng ở ngoài đê
Mùa mưa bão đến không hề sớm lo.
Nhìn sông, nhìn nước, đoán « mờ »:
— Đào, năm nay nước có to đâu nào (!?)
Nghe đài, báo nhắc, vẫn. « Đào...
Nhắc thì nhắc vậy, chứ đâu có gì? »
Thế nên ông phớt lờ đi
Vật từ máy, móc vẫn ì trong kho.

(Còn bao nhiêu việc phải lo
 Hỏi đâu thấp thỏm ngồi chờ bão dông).
 Vùng này chắc nhất kho ông
 Mái tôn, nền gạch..., ngoài trông vững vàng
 Dù cho gió giục mây vần
 «Vững như bàn thạch» khỏi cần lo thêm.
 Nhưng rồi bỗng có một đêm
 Bão mưa ập đến, nước lên bốn bề
 Mái tôn tốc ngược, tung hê
 Nền nhà ngập lụt — nước về «thăm» kho
 Hàng thấp được «ngâm» tha hồ
 Hàng cao mưa xối «tắm» cho tái người.
 Ông cuống quýt, ông rụng rời
 Hết phương cứu chữa đành ngồi «hậu» lo:
 Phen này phải kiểm điểm to
 Vì lười chỉ thích đoán mò, chủ quan.

BÓI TOÁN VÀ ĐÀU CƠ

Xưa nay những chuyện thiên tai
 Hạn to, lụt lớn, chẳng ai lạ gì
 Chẳng do cung số thịnh suy
 Cũng không do cụ Trời kia nổi khùng,
 Hiện nay Âu, Á, Tây, Đông
 Hạn khô đâu phải chỉ trong nước này?
 Mà sao có mấy ông thầy
 Trong cơn hạn hán, thấy ngay món hời

Bói gà, bói rượu, bói xôi
 Bói rằng: đây tự Thiên Lôi năm ý (!)
 Vì trần gian bỏ định kỳ
 Lập đàn cầu đảo các vị thần linh
 Khiến nên phật ý thiên đình
 «Thi hành kỷ luật» cho mình biết oai
 Gây ra địa nạn, thiên tai
 Việt Nam rừng ruộng kéo dài tiêu khô,
 Muốn cho trời mở màn mưa
 Lập đàn cầu đảo như xưa mới là...
 Truyền lời bói toán ranh ma
 Đạo đầu cơ với đạo tà ngoặc đôi
 «Thầy» thì moi thịt, moi xôi
 Con buôn cắt họng gấp mười, gấp trăm
 Trong tuần chống hạn đang găng,
 Để chi cái bọn nói xằng đầu cơ.

XÍCH ĐIỀU

CHỈ MÁY ÔNG BÀ

Ba hồi kể dứt đã lâu,
 Mà ông bà chữa ló đầu khỏi thôn.
 Ông đương say ấm trà ngon,
 Bà đương chăm lửa lợn con chuồng nhà.

Mới cày, vừa cuốc qua loa,
Bà đi uống nước, ông đã «họ» trâu.
Kể về chưa dứt hồi đầu,
Ông bà đã vội bảo nhau «lại» nhà.
Cũng may chỉ mấy ông bà,
Cho nên hợp tác cứ đà tiến lên.

NGUYỄN VĂN XÂY

TRÂU MẤT NẾT

Hợp tác xã quen măn mà
Trình trên xin mổ trâu già liên hoan...
Mực đen, dấu đỏ rõ ràng
Nhưng đem dao thót giết càn trâu tơ (!)
Xã viên tiếc ngẩn, tiếc ngơ
Quản trị giải thích như... của kéo cày:
«Già yếu nhưng «tính» nó ngoan
Trâu tơ «mất nét», khó làm, khó chăn (!)»
Trâu chết là hết nói năng
Đành thua quản trị phàm ăn đặt điều!
Trâu cày «ngoẻo» đã nhiều nhiều
Bởi người «có nét» đồ liêu cho trâu!

ONG MẬT

LỢN CÔNG, LỢN RIÊNG

Lợn công đeo kính dựa tường,
Nuôi lâu vẫn lộ xương sườn, lưng eo.
Thức ăn thiếu cả rau bèo,
Lạnh lùng khi trận gió heo may về.
Lợn riêng trông thật là mê,
Hay ăn, chóng lớn, khó chê tật nào.
Hỏi ông giải quyết ra sao,
Nhưng ông còn bận chăm ao bèo nhà.
Bận đi mua cám giúp bà,
Nên ông trại trưởng ít ra trại này.
Nguyên nhân rõ tựa ban ngày,
Bởi ông trại trưởng chăm bầy lợn riêng
Lợn công phó mặc xã viên,
Bởi ông có chức, có quyền... mặc ai!

NGUYỄN VĂN XÂY

TIẾC GÌ?

Nhà ông Tư ở cổng đồng
Ruộng làng liền với vườn ông một vùn
Vườn ông hoa lợi hàng ngàn
Tre xoan tươi tốt, cá đàn kín ao.
Ông chăm đắp đất, sửa rào
(Việc riêng, ông muốn tính sao mặc lòng)
Chỉ hiềm: ruộng đất của công
Cứ dần dần hóa... vườn ông mới tài!

Quanh vườn, đắp đất ông «lai»
 Mỗi lần rào, lẩn ruộng ngoài mười phân
 Ông «viền» hàng chuối xanh ngần
 Chuối sinh để cứ dần dần ăn ra
 Mười năm nào có bao xa
 Mười lần rặng chuối trở hoa rõ ràng
 Vườn ông nở độc, phình ngang
 Sát vườn, mấy thửa ruộng làng «teo» đi.
 Gặp ông, nhiều bác cười khi:
 «Vườn ông biết... để, hì hì, giỏi thay!»

Xã viên học tập đợt này:
 Ruộng công phải trả để cây vụ đông
 (Những người chiếm ruộng như ông
 Đều xin «hoàn thổ», quyết không lần chần)
 Còn ông, ông vẫn phân vân?
 Ruộng dân, trả lại cho dân, tiếc gì?

THIỆN CHÍ

NHIỀU GIỜ TRỐNG QUÁ

Mặt trời lên bốn con sào
 Vác cuốc, vác cào thủng thỉnh hành quân
 Trưa về bóng chữa quần chân
 Đã nghe í ới xa gần thu binh.
 Một ngày làm việc tận tình
 Cứ chia trung bình: năm tiếng là may!

Xã viên bàn tán thế này:
 Đội thanh niên ấy có ngày giàu to.
 Nay mai thóc lúa đầy kho
 Bà con có thiếu tha hồ mà vay!

THỢ RÈN

XẤU NÀNG, HỒ ANH

Em đi chợ sớm, chợ chiều
 Can em, em nguýt ra điều không thông!
 Mặc ai khơi nước về đồng
 Em còn tính nước hoa hồng áp phe
 Quần lơ, ngực giả, tóc hoe
 Bên em anh lấy dù che sượng sùng.

XÍCH ĐIỀU

LẠI GÀO

Người đi biển biệt tăm hơi,
 Nơi đây máy vẫn nằm phơi giữa đồng
 Mùa thu rồi lại mùa đông,
 Máy bơm mang nặng tấm lòng xót xa.
 Trải bao gió táp, mưa sa,
 Dầm sương dãi nắng, máy ta thán người:

— Được mùa chớ phụ ngô khoai,
Sang năm hạn hán biết rồi tính sao?
Gầu sòng tất bật lao đao,
Gầu giai vất vả, lại gào... máy bơm!

DƯƠNG QUÂN

RỒI ĐẾN KÊU TRỜI

Được mùa nào thiếu cái vui
Làm sao cứ phải rung đùi liên hoan?!
Chén đầy chủ cũ rót tràn
Rượu tề cuống họng, lời bàn mới ra!
Mâm đầy, chõng bày, chõng ba
Lợn kêu eng éc từ gà gáy mai
Thì nhau sửa cỗ thật oai
Xóm Đông ganh với xóm Đoài từng cân!
Người thì: « Năm có một lần
Giỗ ông kém cỗ, e... nhân dân cười » (!)
Người thì: « Chặc! Cả một đời
Con trai lo vợ, phải mời thật sang! »
Inh tai pháo nổ bùng đoàng
Mâm to cỗ lớn hàng hàng bùng lên
Người thì: « Nợ miệng chớ quên
Của người chén mãi phải « đền » người ta »!
Có người chỉ lợp mái nhà
Cũng xoay bày biện đủ vài chục mâm
Lợn choai, lợn thầu thịt ngậm
Đêm đêm lợn chết... âm thầm, hỡi ôi!

Tiết canh hăm, thịt vào nồi
Cứ là « tiền trăm », để rồi « tấu » sau.
Đội đoàn lại nối tiếp nhau
Liên hoan thịt lợn, đề bầu... thi đua (!)
Được mùa lúa, đúng được mùa!
Đừng mất mùa lợn, đừng hứa nhau « xoi »!
Mềm môi... lợn giống đi đời
Thiếu phân, rồi đến kêu trời vụ chiêm
Có « cần » phải « kiệm » mới nên.

TRƯỜNG CAO

CHUYỆN BÀ BA

Đội năm tích cực mọi phần
Chăm lo sản xuất, chuyên cần tăng gia
Chỉ riêng có một bà Ba
Quanh năm buôn bán vịt gà (than ôi!)
Khi đi chưa thấy mặt trời
Khi về làng đã nơi nơi đổ đèn.
Được nhiều lơ lãi thành quen
Say như say cuộc đổ đèn bạc bài
Biến con thành lũ « đầu sai »
Chuyên mua gà vịt chợ ngoài, chợ trong!
Bà rằng, « Muốn được thông dong
Chỉ nhìn hạt thóc khó lòng đủ tiêu!
Sao bằng buôn sớm, bán chiều
Hàng nhiều thì kiếm cũng nhiều, ngon ơ »
Chồng bà rượu tối, trà trưa
Thợ cày mà bảy tám giờ còn ngồi!

Con bà quả bánh quen xoi
 Tuổi xanh đã học những lời chua ngoa.
 Năm nay « năm hạn » bà Ba
 Mua gà toàn gặp được gà bị rầy
 Gà nhà cũng bị rù lây
 Vốn riêng thành khói thành mây lên trời
 Nhìn con: con quá chầy lười
 Nhìn chồng: thiếu rượu bữa người, ngồi kia
 Nhìn bồ: không có thóc chia
 Nhìn mình: mình cũng nợ địa bà con
 Nhìn người: thóc mấy khô giòn
 Chứa đầy như núi như non trong nhà
 Đội năm kê chuyện bà Ba
 Đề khuyên nhau gắng tăng gia cấy cày...

TRƯỜNG CAO

TRÁCH NÀO ?

— Tí tuổi đầu sao mà tháo vát
 Đã biết lo kiếm chác đỡ dần
 Lâu lâu xách giỏ, xách cần
 Ra ao hợp tác làm cân cá mè!
 Xoay được cả măng tre, tài thế!
 Bữa cơm ngon đáo để là ngon!
 Bà ta luôn miệng khen con
 Giỏi xoay, giỏi kiếm, giỏi... bòn của công!
 Được tiền roi, con không mang trả
 Khoe bà, bà khen khá khen hay.

— « Chao ôi! May khéo là may!
 Biết ai mà trả? Thôi, mây đưa tao! »

...

Của phi nghĩa cứ vơ vào
 Mẹ tham lam thế, trách nào con hư!

QUÝ YẾN

HỢP BÉ CHÉN TO

Sáu ông chủ tịch trên cao,
 Bốn ông « thơ ký » xếp vào hàng hai,
 Ba ông trật tự vòng ngoài
 Mười ông đàn nhị đánh đai một vòng,
 Và hàng đại biểu rất đông
 Bấm tay tính nhằm chín ông, mười bà.
 Trong đình nào ảnh nào hoa,
 Nào « Thăng long » mới, nào trà quốc doanh
 Rung chuông gõ sỗ đình huỳnh
 Cũng tham luận, cũng thuyết trình ê a.
 Cũng bày em nhỏ tặng hoa
 Sau bản báo cáo ngắn... ba giờ liền!
 Hết báo cáo lại liên hoan,
 Thịt cầy hai chú, rượu ngang một vò.
 Rượu xong chuẩn bị buồng trò,
 Văn công trình diễn « Bến đò ngày xuân »

Đây là đại hội nông dân
Ở một xã gần ngay cạnh Thủ đô.
Họp thì bé, chén thì to
Văn công nên diễn cái trò «chén ít đi thôi»

THỢ RÈN

VUI CHO ĐÚNG

Thôn Đan có đội văn công
Bỏ cả ruộng đồng đi hát cải lương.
Chín anh chuyên viết vở tuồng
Hết khóc Sơn Bá lại thương Anh Đào (1)
Nhớ Ngưu Lang mãi trên trời,
Đất người ngang trái tiếc đời Chiêu Quân (1)
Ruộng nhà rất sát, rất gần
Các anh quên khóc cỏ năn mọc đầy.
Con trâu nó khóc cái cày
Gầu gãi nó khóc những ngày hạn to
Các anh khóc chuyện «bố yờ»
Nước mắt có thừa chống hạn giúp nhau.

∴

Cuộc vui ai cấm chi đâu
Miễn đồng lúa tốt, hoa màu bội thu.
Vui cho có giắc, có giờ
Đừng có vui bừa mà bỏ ruộng hoang.

THỢ RÈN

VINH QUY

Có hai người tới Thủ đô,
Lái hai máy kéo về cho nông trường
Gập ghềnh xe cuốn bụi đường
Vó cao su chuyển tan xương mặt cầu
Dặm dài gió gập, mưa mau
Trông vờn gián khâu gần đâu «sân hòe»
Buông cương rẽ lối phố Me
Xênh xang máy kéo tạt về thăm quê
Mũi xe như chiếc dù che
Rõ ràng ông trạng vinh qui về làng.
Xe anh chẳng có vòng nàng
Cũng là vinh hiển rõ ràng hơn ai.
Ngò đâu việc chẳng chiều người,
Gập ghềnh đường nhỏ máy rơi xuống hồ
Xích thẳng một sợi buộc vô,
Máy trên đường, máy dưới hồ kéo nhau
Hồ sâu nào chuyển gì đâu
Đành nhờ tin điện thỉnh cầu cấp trên
Cho xe về trục máy lên
Xe chưa về, máy vẫn yên dưới hồ...
Vinh qui máy kéo chưa to,
Lần sau đánh chiếc tàu bò về chơi,
Để cho tỏ mặt với đời!...

THỢ RÈN

ĐỀ MÀ YÊU CHUNG

Nếu yêu nghệ thuật? Tốt thôi!
Nào ai giữ, nào ai cười, ai chê
Nhưng nhiều vị đáng phê bởi lẽ:
Sách, báo công cất, xé thẳng tay
Gặp tranh, gặp ảnh hay hay
Nội quy lơ lửng, thả ngay tức thì,
Đọc thơ, truyện thì ghi bên cạnh
Lời khen chê từng gánh tuôn ra
Khoanh tròn, gạch dưới, ái chà!
Sách công làm thế còn ra cái gì?
Dạo công viên gặp khi hoa nở
Ngất tự nhiên như thềm vườn nhà.
Yêu gì, quá đỗi, quá đa!
Còn đâu cái đẹp đề mà yêu chung?

ĐƯỜNG XUÂN

VẤN CHUYỆN DÙNG ĐIỆN

Điện nhà tập thể (của công)
Mọi người phung phí mà không mất tiền:
Thắp ngày, lại đốt sáng đêm
Đài đĩa, cát xét... còn thêm bàn là.
Điện đun nước... tắm cả nhà
Điện ninh rau lợn, sủi gà, hầm xương
Nấu cơm bếp điện là thường
Điện làm nước đá bán buôn mùa hè... (!)

Hiện đại hóa hại điện ghê
Nhắc mãi mà có ai nghe — cứ làm!
Lần này nhắc các cơ quan
Định mức dùng điện hãy làm cho mau:
Vài nhà góp vốn chung nhau
Lắp công tơ phụ, xài đâu... trả tiền!

ONG MẬT

KHÁC GÌ!

Sách thư viện mượn về mở đọc
Lời ai ghi ngang dọc bên lề
Đầu trang có một ông phê:
«Chao ôi! Tuyệt tác, khó chê điểm nào!»
Ông thứ hai tiếp vào mấy chữ:
«Xin ông thôi, lịch sự đề đâu?»
Hay gì nhả ngọc phun châu
Của chung giữ sạch cho nhau mới là»
Thêm dòng chữ thứ ba ký chú:
«Rõ lắm điều! Xin đủ hai ông!
Sách này là sách của công
Viết nhăng viết bậy là không đẹp rồi!»
Chữ ba ông mỗi người một kiểu
Nhưng tập trung: cùng thiếu văn minh!
Phê bình người mất vệ sinh
Biết đâu mình cũng bần kinh, khác gì?!

QUÝ YẾN

HIỀU RA HƠI CHẬM

Một nhà năm hộ ở chung
Nước chung, cả diện cũng dùng chung nhau
Nước chung chia tính theo đầu
Thiệt hơn chỉ một hai hào dễ xong
Điện chung chia mới phiền lòng,
Cãi nhau, ấy vẫn cái vòng quần quanh:
— Hộ tôi dùng ít hơn anh
Cớ sao tiền điện lại thành nhiều hơn?
— Hộ tôi chỉ có quạt con
Hộ bà quạt lớn lại còn đài dung
Vừa qua «chiến sự» nổ bùng
Loa mồm năm hộ phát khùng vặc nhau,
Đất trời ai chịu ai đâu
Trước là đấu khẩu rồi sau đấu...
— Anh nào sẵn cửa thì chi
Tôi không trả đũa làm gì được tôi!
Thế rồi ngày tháng cứ trôi
Thế rồi cắt điện, thế rồi «khổ ghê!»
Phố phường mà quá thôn quê
Đèn dầu bốc khói bốn bề lom dom
Ra đựng tử, vào đựng hòm
Tối cần xem sách mắt nom nhấp nhèm
Chung quanh hàng xóm bốn bên
Cũng nhà đông hộ mà đèn sáng chung
Ngó nhau năm hộ ngượng ngừng
Hiều ra hơi chậm: nổi khùng chẳng hay!

NGUYỄN BẢO

NHỆ MINH

Chiều ông, bà chẳng ngại ngần
Com bung, nước rót, áo quần giặt thay
Ông còn bận bịu lắm đây,
Bà không hiểu nổi — việc này «cao sâu»!
Khi thì ông bận... nhổ râu
Khi thì ông bận ngắm màu phong lan...

...

Tám giờ làm ở cơ quan
Về nhà túi bụi lo toan việc nhà
Lo cơm nước, lo đưa cả
Lo đàn con với đàn gà đòi ăn,
Bà làm, bà chả bán khoán
Ông trông, ông lại cần nhẫn khi trông
Đôi phen chột cũng mũi lòng
Ông thương bà khổ vì chồng vì con
Thế là ông lại véo von
«Bà đừng tham việc, gây mòn khổ tôi» (!)
Nói xong ông lặng yên ngồi
Nhìn bà bỏ củi mồ hôi đầm đìa...
Rồi ông đội mũ đi «hĩa»
Xuống đường uống mấy vại bia... nhẹ mình!

XUÂN QUANG

NÊN THÔI

Đèn hai trăm «oát» sáng choang
Năm ông năm góc đang hoàng ngồi kia
Vợ bài kẻ xếp người chia
— Gớm! Sao lâu thế! Ô kia! Đánh đi!
Hết «thập hồng» đến «chi chi»
Khi thì «kính cổ» khi thì «thông tôm»
Hợp nhau từ buổi chiều hôm
Bốn giờ rưỡi sáng còn ôm cổ bài!
Năm giờ, đứng dậy vươn vai
Mắt cay, ngáp ngáp dài hẹn nhau
— Tạm ngừng thôi nhé, bữa sau!
Về ăn lót dạ mau mau đi làm...
Phòng văn ngáp sái quai hàm
Còn mơ «phổng tú, ăn tam» lúc nào!
Trắng đêm sức mệt người hao
Hỏi rằng năng suất làm sao bằng người?
Tiêu dao kiêu ấy nên thôi!

QUÝ YẾN

PHE PHẦY

Người đi lao động dó đây
Anh đi phe phầy, tháng ngày nhớn nhơ.
Khi thì đứng bến xe đò,
Khi thì luồn lách, ra vô chợ trời...

Tay khua múa, miệng chào mời,
Con mắt lơ lảo, nụ cười vô duyên,
Đã khi gân cổ thề nguyên
Làm cho thật giả, trắng đen lộn nhào
Lại khi phùng má thét gào
«Hàng tôi chính hiệu, tôi chào hàng tôi».
Miễn sao kiếm được nhiều lời
Mà không giở giọt mồ hôi của mình.

Hết hoàng hôn đến bình minh
Đời anh trải mấy lộ trình thời gian,
Đã bao giờ hỏi lương tâm
Có nên đeo mãi lối lầm này không?
Hãy như cây lúa giữa đồng
Dầm mưa, dãi nắng, trở bông cho mùa
Dừng như tấm gửi sống nhờ
Đút dây, thối rễ, héo khô có ngày
Và «nghề» phe phầy bấy nay
Đến đây chấm hết, đến đây hạ màn.

TRẦN QUÊ

DẠI HAI LẦN

Chiều hôm, gần lặn mặt trời
Đèn chưa thắp sáng, dòng người đang đông
Vài góc đường mấy ông bán sách
Mở túi ra, ngồi phạch vĩa hè.

— « Mua đi! Lè lẹ đi nè!
 Sách hay đặc biệt! Đọc mê mẩn lòng »
 Toàn loại sách chính tông... kiểu Mỹ
 Chuyện làm tiền, điểm đi, cao bồi...
 « Cửa thi », « cửa đọc » cấm rồi
 Đợi giờ nhập nhoạng, ông ngồi phoir ra!
 Người bán sách, đúng là sai trái
 Nhưng người mua cũng phải nghĩ xem
 Xuất tiền mua thứ « sách đen »
 Cho « mê mẩn »... óc cho « hèn » cả thân
 Xét ra: đại đến hai lần!

THIỆN CHÍ

THÁCH CƯỜI... THÁCH CƯỜI

Miệng ông nói: « Theo đời sống mới... »
 Mà sao ông thách cười quá đa!
 — « Gái tôi là bậc... « con nhà » (!)
 Nếu đơn giản quá, còn ra cái gì? »

Xe rước dâu, xin đi vài chục
 Vài lượng vàng đề... đúc bông tai
 Lại còn nhiều thứ... thách hoài
 (Y như buôn bán ở ngoài... chợ đen!)

Thưa: Có những « lệ quen » cần sửa
 Chớ để cho rề nợ suốt đời
 Hay gì? Thách cười... Thách cười.

THIỆN CHÍ

LẠC HẬU

Bên này ậm ọe, bập bùng
 Góc kia sụt mướt, nảo nùng. bi ai
 Hai nhà hai chiếc « A-kai »
 Tuôn ra khổ óc, điếc tai lảng giềng
 Giữa mùa xuân mới đi lên
 Ca gì hết khóc lại rên cả ngày?!
 Vào hồi lao động hăng say
 Nhạc gì xây xâm mặt mày người ta
 Phải đâu cổ điển dân ca
 Không là nhạc nhẹ, chẳng là nhạc vui
 Thực dân đế quốc đi rồi
 Món hàng văn hóa suy đồi còn đây!
 Đánh lừa kẻ chậm, người say
 Cái đồ rơm rác rước ngay về nhà
 Mặc người chê trách gần xa
 Giật vai nhún cẳng khoe là văn minh.

Điếc tai hàng xóm đã đành
Còn lo đầu độc tuổi xanh lâu dài
Cơ quan trách nhiệm có hay
Rất mong giải quyết việc này nhanh cho.

CAO LÂM

CÂU CHUYỆN LÀM QUÀ

Mỗi lần xuống xã, về thôn,
Là ông chạy vạy đi bòn... «chuyện vui» (!)
Đề làm quà cáp biểu người
Thôi thì đủ chuyện trên trời, dưới sông
Chuyện nam bắc, chuyện tây đông
Chuyện ông «sáng tác» toàn không có đề.
Chuyện hay, chuyện lạ thích mê
Chuyện về phe địch, chuyện về phe ta
Tình hình thế giới vừa qua
Phân tích, diễn biến sẽ ra thế nào...
Hứng lên ông nói tào lao,
«Râu ria», «mắm muối» thêm vào cho xôm
Chuyện vui ông nói sướng mồm
Có điều bí mật nó tuồn theo ra.
Chỉ vì câu chuyện làm quà!

DƯƠNG QUẢN

THỨ THIẾT

— «Hàng này ông dùng qua mới biết
Em bán toàn «thứ thiệt», mắc tiền!»
Cô hàng vốn rất có duyên
Chào mời... nồng nhiệt, lại thêm... nụ cười!
Đem về, mấy ngày trời dùng thử
Kim đồng hồ hồng tự... ý ra.
Xuyếc-von-tơ, điện chạy qua
Không tăng, không giảm, nghĩa là... như không?
Than với bạn, Mấy ông... cũng vậy
— Xà bông này, trông đấy, toàn vôi!
Giặt xong, lột cả tay tôi!»
Thế là ba vị cùng ngồi xuýt xoa!
— «Chỉ có hàng chúng ta là «thiệt»
Dùng hàng cô mới biết ngay gian
«Thiệt» là... ma giáo, không oan!

THIỆN CHÍ

THẺ GIẢ

Trạc từ tuần có phần đạo mạo
Kính, đồng hồ, quần áo loại sang
Mọi người đang đứng xếp hàng
Theo nếp sống mới nhịp nhàng văn minh

Xe phanh « kít » coi mình trên hết
 Đến hàng đầu quả quyết rút ra:
 Phiếu tiền và có lẽ là:
 Thẻ ưu tiên đỏ, giơ ra bên ngoài
 (Người bán hàng mấy ai xem kỹ,
 Những người mua cũng nghĩ: đúng thôi)
 Bỗng đâu chị bán hàng cười:
 Thẻ này chỉ có đồ tươi cái bla
 Giả thương binh, người kia đồ mặt
 Lũ ngay ra, lạng ngắt dắt xe
 Bà con khúc khích cười chê:
 Muốn nhanh hơn chút, ai dè lâu hơn!

NGUYỄN XUÂN KÍNH

CHỮ DUNG

Hè sắp tới nhắc nhau một chữ
 Gọi theo như các cụ là: *dung*
 Nước ta là nước anh hùng
 Giữ cho trang nhã hình dong con người...
 Mấy bạn trẻ đi chơi giữa phố
 Áo may ô để hở nửa mình
 — Dường như võ sĩ lên « rinh »
 Cổ phò phang cái thân hình nở nang (!)
 Lại có ông đang hoàng đạo mát
 Cởi áo ra ông vắt lên vai,
 Quần đùi phơ phất gió bay,
 Tưởng ông sắp... ngủ ở ngay hè đường!

Có chi quá coi thường thiên hạ?!
 Áo lót mình suồng sã hở hênh
 Chắc cho là « mốt » là xinh,
 Biết đâu thiên hạ nhìn mình, quay đi!
 Có cô mặc thứ chi mỏng dính
 Tưởng may bằng giấy kính trong veo
 Áo trong xanh đỏ vắn vèo
 Bao nhiêu « ái ố mỹ miều » phô ra!
 Lắm kiểu tóc thật là rắc rối
 Cứ rối tinh, trăm mối, trăm vòng!
 Mùa hè đã nực thêm nồng,
 Tội gì làm rối bông bong cái đầu!
 Nơi hè phố ồn ào đông đúc
 Mang chõng giường phản, bọc bày ra
 Say sưa đánh giấc ngủ khà
 Nghênh ngang, ngả gối còn ra vẻ gì.
 Những chuyện vật sủa đi không khó
 Cho đẹp mình, đẹp phố, đẹp chung!

TRẦN SANG

QUẠ ĐỘI LỐT CÔNG

Buổi hòa nhạc bắt đầu trình diễn
 Tất cả đều im tiếng, lắng nghe
 Giữa niềm trân trọng say mê
 Diễn ra cái cảnh... nhiều bề chẳng thanh.

Bốn chân gác lên thành ghế trước
 Miệng phì phèo thuốc lá thơm...
 Mịt mù khói thuốc vẩn vương,
 Bò bô khoác lác những gương «yêng hùng»
 Hai chàng cứ ung dung văng tục
 Y như là trêu tức ai ai!
 Mấy cô sặc khói ho hoài,
 Nhiều bà ngoảnh mặt, bung tai cau mày.
 Hai chàng vẫn như say, như ngổ
 Chợt cùng cười hô hố... phát kinh
 Bao nhiêu khán giả giật mình:
 Sao còn người thiếu văn minh thế à?

Nhìn quần áo cũng là lịch sự
 Cách nói năng cư xử thì không
 Mới hay: quạ đội lột công,
 Tiếng kêu, dáng múa vẫn không thể lằm.

HÈ

Chiều hè dạo mát trên hè
 Nhìn xem quang cảnh bọn bề khó coi
 Đây mấy vị đang ngồi trà lá
 Ghế, bàn tròn choán cả lối đi
 Mỹ quan thành phố là gì
 Cứ trần trụi trọc như thi xương sườn
 Kia, có hộ kê giường biểu diễn
 Vén áo quần tới bẹn mà xoa

Tự nhiên hơn cả trong nhà
 Mặc người tứ xứ đi qua ngó ngang
 Lại có hộ gốc bàng mắc võng
 Đạp cột đèn đu bằng càn khôn
 Đàng hoàng như giữa Trường Sơn
 Tỉ ti: «Bên ấy mưa hơn bên này! ...

..

Chiều hè nóng ra ngoài hóng gió
 Cũng được thôi nào có sao đâu!
 Chỉ xin quý vị đồng bào
 Nhớ cho: thiên hạ trông vào thế thôi:
 Mặt hè phổ của người đi bộ
 Đừng bày bừa choán chỗ linh tinh
 Giao thông trật tự vệ sinh,
 Mỹ quan nữa đây đẹp mình đẹp ta.

NGUYỄN BẢO

CÒN ĐÂU NẾP SỐNG VĂN MINH

Quanh quấy bĩa lăm nghề phát triển
 Lăm nghề thêm lăm chuyện linh tinh
 Nào là nếp thiếu văn minh
 Nào là nếp phản vệ sinh thông thường
 Hàng ăn nhậu rìa đường xe chạy
 Hai vĩa hè đầy rẫy hàng rong
 Nào nem, nào bún, nào lòng
 «Mộc tồn», đậu rán, nem Phụng, bánh đa...

Hàng tênh hênh bầy la, bầy liệt
 Xe lại qua mù mịt bụi bay
 Tha hồ khách nhậu «đưa cay»
 Thiếu hồ tiêu có «bụi» thay đó rồi!...
 Thêm vào đấy, nhặng ruồi được dịp
 Cũng lu bù, riu rít như ai...
 Một nghề nữa cũng phát tài:
 «Phe bia», một vốn, một lời, ngang nhau
 Mới một dùm tuổi đầu đã biết
 Ngày kiếm dăm bầy «tít» như chơi.
 Bám quanh quầy, «téc» bia hơi
 Dân «phe» phát triển, nhặng ruồi phát sinh
 Còn đâu nếp sống văn minh?...

VÌ ĐÀU

Điềm tâm... hai bát phở
 Gọi con dặn kỹ càng:
 — «Ai gọi mẹ đến sở
 Bảo: mẹ sốt nghỉ làm»
 Chà, phở bò thật bổ
 Khiến người bà nóng ran!

..

— «Mẹ cháu bận gì thế
 Sao không «đến cơ quan?»
 — «Dạ!» — cháu nói thỏ thẻ —
 «Mẹ cháu sốt...» (sốt vang!)

— Này! đại biểu khu phố
 Mời bố họp tối nay
 Báo: bố đi họp tổ...»
 Bố rút túi cổ bài
 Đi vội ra đầu ngõ.

— «Bố cháu đâu, cháu nhỏ!»
 Cháu lúng búng trong mồm:
 — «Dạ thưa, đi họp tổ!»
 (Hình như họp tổ... hôm!)

Hậu quả bố mẹ thét:
 — «Mày lừa cả mẹ cha
 Còn nói dối, mày chết!
 Tao thì... thì lột da!»

..

Bài vỡ lòng nói dối
 Bố mẹ đã nở đầu
 Con trở thành «chú cuội»
 Là vì đâu, vì đâu?

HIỀN LƯƠNG

NẾU THẬT THƯƠNG CON

Con người ta học văn, học toán
Con nhà bà buôn bán phiếu tem
Sống theo cái kiểu lèm nhèm
Xanh đầu sớm đã bòn chen thị trường
Cũng lèo lá, gạt lường, đưa đây
Hết mấy tay «phe phầy» thạo đời
Sẵn tiền cũng tập ăn chơi,
Trẻ ranh nứt mắt học đòi thói hư
Ai góp ý bà «hừ», bà «hứ»:
«Vâng, hiểu rồi, xin đủ, ôi chao!
Hang cua, cua biết cách đào
Nào cua phải mượn kẻ nào dạy khôn»
Bà thương con, dạy con «khéo» thế
Nên con bà mới dễ chìm sâu
Gái non mười mấy tuổi đầu
Năm ngày ba bận vào chầu công an
Khi thì tội buôn gian bán lận
Khi tranh hàng cần cầu bạn buôn...
— Này bà, nếu thật thương con
Thì nên dạy lại chậm còn hơn không.

NGUYỄN BẢO

SAI MỘT LY

Ông bạn phố tôi tâm sự:
Nhà tôi không nghèo không giàu,

Hạnh phúc coi như đầy đủ,
Con cháu tươi đẹp như sao
Ngoan ngoãn, chịu thương, chịu khó,
Học tập, được xếp hạng cao
Về chăm giúp mẹ, giúp bố.

..

Vụ hè năm ngoái
Tôi công tác xa
Chả hiểu nghe ai xui khôn, xui dại
Nhà tôi ở nhà
Cho các cháu tạm đi phe phầy
(Vâng, tôi nói «phe» thật đấy)

..

Đưa buôn áo chợ giời
Đưa xếp hàng bia hơi
Nhắc lại mà chua xót
Chỉ có mấy tháng trời
Đã đưa đôi «diện mốt»
Về nhà thì chây lười
Nói năng quên thưa thốt
Cũng áo ni lông
Cũng guốc cao gót
Cái đầu rối bông
Móng tay đỏ chót

Cậu, cậu, ông ông
Mây tao nhả nhớt
Nhà không thêm trồng
Bếp không thêm đốt
Chuyện cần, chuyện nông
Ở nhà lúc nào, vẻ như thắng thốt...

Xa con chẳng là mấy
Về nhìn con giặt mình
— Em ơi sao em chẳng thấy,
Đã gieo cho con nọc độc « ký sinh »
Vợ tôi thật thà: « Em cứ ngỡ
Nhân dịp nghỉ hè
Các con chạy đỡ,
Ngờ đâu giờ chúng hóa những con « phe »...

Các cháu được kịp thời uốn nắn
Đến nay đã ngoan lại rồi.
Sai một ly, đi một dặm,
Nay nghĩ lại cả nhà vẫn thấy toát mồ hôi.

Trách ai vẫn cứ buông xuôi
Cho con cháu cứ học đòi « ký sinh »
Mau mau nghĩ lại lý tình...

TRƯỜNG CAO

DƯỚI TRỜI PHƯỢNG ĐỎ

Hà Nội hôm nay đầy trời phượng đỏ
Phổ phường Thủ đô thêm những nét tươi
Hàng ngàn, hàng ngàn học sinh đang mùa thi cử
Giản dị, tự tin, mắt sáng, môi cười.

— Minh tốt nghiệp sẽ xin tòng ngũ
— Minh sẽ thi vào đại học bách khoa
— Minh nhất định sẽ làm người thợ
Ôi, tiếng gọi rừng xa, biển xa.
— Mơ ước cất cánh bay. Cửa đời rộng mở
Đẹp biết bao nhiêu, tuổi trẻ chúng ta!
Nhìn những niềm vui rạng rỡ đi qua
Tôi thấy

bên hè đường, cô gái
(Trong nét nhạc sáng trong, cô như một nốt nào ngang
trái)

Đứng, bên hè đường, mái tóc xù lên
Cô con gái khá xinh mà tôi không biết tên
Nhưng biết chắc là cô phe phẩy
Dựa cột đèn, đứng đấy
Quần chèn, áo hở hang
Chửi thề và nói bậy
Đôi mắt long lanh khi gặp khách hàng...

(Một tâm hồn rĩ hoen, ai cũng thấy
Dù cổ, dù tay cô sáng lên lấp vàng, nhẵn vàng)

Đứng bên lề cuộc sống
Sống bằng hàng gian, làm gian
Chối từ lao động
Cô có nghĩ gì không? Cô gái đứng bên đường...
Cô có nghĩ đến tương lai — Có bao giờ cô nghĩ?
Đất nước — Tình yêu — Làm con — Làm mẹ
Làm người công dân xứng đáng, tự hào?
Cả tâm hồn, cả ước mơ, cô đang tự tiêu hao
Cả hạnh phúc riêng, cô đang làm hoen ố.
Có bao giờ cô nghĩ về điều đó
Khi từng giờ, từng phút, cuộc đời như phượng nở,
phía trên?

Tôi nhìn cô gái bên đường tôi không biết tên
Vừa giận vừa thương, càng thương càng giận
Trong cuộc sống sáng tươi, cô tự mình bôi bẩn...

Không! Dù cô đang sống lạc loài. Nhất định tôi tin:
Chế độ chúng ta bắt buộc cô phải sống tốt lên.

Và tôi còn muốn hỏi
bố mẹ cô — một câu hỏi nhỏ —
Nghĩ gì? Nghĩ gì về con mình hôm nay đang như thế
đó?

THIỆN CHÍ

HỌC VÀ LÀM

Bốn mươi, ông bảo: ông già
Lao động thì ít, kêu ca thì nhiều
Ăn no rồi lại nằm khoèo
Ông buồn than túng than nghèo quanh năm
Việc công gác mái, buông dầm
Việc riêng đã có « bà dầm » nhà tôi
Lũng lờ nước chảy bèo trôi
Mười năm bồ túc vẫn ngồi lộp tộp

Quyết ôm cái dốt khur khur
Ông ngồi như một thủ từ trong am
Quyết tâm không học, không làm
Trời nào mưa bạc mưa vàng cho ông.

THỢ RÈN

« KHOA HỌC »... Ý

Ông ta đọc nhiều, kim, cổ, đông, tây
Đông Ky-sốt, Tây-du, Tam-quốc chí
Ông thích nhất cái ông Lưu Bị
Cứ lì ra mà được làm vua (!)

Ông vẫn nói:

Chính nhờ cùng bầy đàn lao động
Vượn mới thành người có trí lự, tư duy
Nhưng, ông theo triết lý dưới đây mà sống:
Không làm lợi cho đời, nếu phải mệt mình, dù chỉ một
tý ty.

Nói quăn, nói quanh, nói ngang, nói dọc
Công tác, giao ông, cứ đứng tắc, không đi
(Bao « triết học » ông chứa chật căng trong óc,
Những « việc cón con » nào có nghĩa gì!)

Lúc ngồi nhổ râu. Lúc lau cặp kính
Lúc trầm tư bóp trán mơ màng
Lúc tách trà kẻ môi, ngồi « tham thiền nhập định ».
Ông ý một cách... rất hiền ngang.

Ai phê ông – ông chuẩn bị rồi – sẵn sàng đáp lại:
— « Minh mặc quần đùi, ngồi nền đất từ lâu!
Sách có chữ: quan nhất thời. dân vạn đại
Minh chẳng làm, vẫn thế, mất gì đâu? »

Thứ triết lý của phỗng sành, chày lười, vị kỷ
Ông ngồi đây, đúng là để làm « vì »
Một tháng hai lần ông năng tìm... thủ quỹ
Ông lĩnh lương, để có thêm khả năng theo triết học... ý

Không mất gì ư? Dù – theo ông – quần đùi ngồi đất
Ông, thực tế, đã mất đi chức trách làm người

Mất quyền làm chủ thiên liêng, mất nguồn tư duy
quý nhất.

Vì cái thiện, cái chân, không đến với ông lười.

THIỆN CHÍ

« KHOA HỌC »... XUÔI

« Anh có biết con kỳ nhông kỳ dị?
Màu sắc trên mình thay đổi rất nhanh
Ở giữa lá xanh, nó có màu xanh
Nằm trên đá, nó mang màu đá
Bò trên rêu, nó hóa màu rêu, thật lạ!
Khoa học làm sao, con vật nhỏ tài tình
Hòa sắc với môi trường, nó giữ được đời mình ».
Như thế đó, anh ta tâm tình với đôi người tri kỷ
Và anh sống y như anh nghĩ
Anh áp dụng kiên trì... khoa học kiểu kỳ nhông:
Người ta nói: không! Anh cũng nói: không!
Dù anh biết đích xác rằng cần nói: có
Kỹ sư bảo: — Kế hoạch A phiêu lưu, nên bỏ! —
Anh gật gù: — Vứt sọt rác cho rồi!
Nhưng chỉ lát sau, dăm phút thoáng trôi
Anh đỏ mặt lên, theo sắc mặt ông giám đốc:

—Ồ! Kế hoạch A... đỉnh cao khoa học
Tôi tán thành! Xin ký cả hai tay
Chỉ người ngu mới phản đối việc này!

..

Chuyện với người bị quan, anh thở dài sườn sượt

—Ừ! Xí nghiệp ta bét be.. đẩy lên còn tướt

Thôi! Phó mặc mọi người!

Với người yêu đời, anh rất mực yêu đời:

—Ồ! Khó khăn gì, chúng ta cũng không nản dạ

Cổ dấn lên... là chu tất cả!»

Khuôn mặt nở nang, ha hả, anh cười...

..

Dù anh nói khi méo, khi tròn, lúc héo, lúc tươi

Rốt cuộc lại: sống bèo trôi nước chảy

Không! Anh không đứng vào hàng ngũ người «ba phải»

Khoa học anh theo là khoa học: xuôi, xuôi...

Người nghĩ ra sao, ta sẽ... nghĩ theo đuôi

Được lòng xung quanh, liên đồ... hẳn khá.

..

Con kỳ không, thật là

Chưa lạ bằng anh chỉ hoạt động bằng... môi

Muốn tiền đồ khá hơn

cần thực sự cần lao

— thực sự làm việc mà thôi!

THIỆN CHÍ

« KHOA HỌC... » NGƯỢC

Một vị tinh thông nghề tán róc

Luôn luôn nêu chiêu bài «khoa học»

— Tuy rất lười, chẳng học... khoa gì

Giờ làm việc, ngồi như bụt mọc

..

Không động cái đầu

Không động chân tay

Làm việc như giã gạo đêm

mỗi trống canh thì thụp vài chày

Lương không được tăng, ông ăm ức

Giọng tán bây giờ như trộn lẫn ớt cay.

Rằng: «Mình công tác tưởng như lát phất

Nhưng luôn luôn suy nghĩ trong đầu

Theo khoa học, thế là hao «ca-lo» bậc nhất

Cứ hùng hục làm, đã chắc bằng đâu?

Theo khoa học, thật là dễ hiểu

Muốn tăng... làm thì phải tăng... ăn

Lương cứ đứng thì muôn đời mình giữ kiêu:

— Năng suất làm ra chỉ cứ... lảng nhảng!

«Chân lý» ấy, ông ta nói mãi

Mở thêm rộng, nhấn thêm sâu, cứ tưởng là hay

Nghe mệt quá, chính vợ ông phải cãi:

« Xin thưa anh, em nghĩ thế này:
 « Câu anh nói, em xin lộn ngược
 Thế mới khoa học trăm phần trăm
 Là nước bọt vốn không nuôi ai được
 Chưa tăng... làm, lấy đâu để tăng... ăn »
 Tự dối mình, dối người, ông kêu khiến người nghe
 văng óc
 Nhưng sự thực chỉ ra, rất phũ phàng,
 Lập luận của vợ ông mới thật là khoa học
 Muốn đời sống tươi lên, trước hết phải lam lam

Ồi! Không bọt, gột nên hồ sao được!
 Chân lý ngàn xưa, xin miễn phải bàn.

TIẾNG KÈN HỦ LẬU

I

Ồ e
 Ồ — e e í-oét
 Người chết
 Cả không gian xèn xệt trong nhà,
 Thời gian ngừng lại đưa ma,

Nhưng dòng người lại từ từ chảy đến
 Gạo vài ba yến
 Lợn một đôi con
 Gọi là đồ cúng vong hồn
 Nhưng hồn gì thế nhỉ?

Không biết những người ăn có nghĩ
 Họ đang ăn bên xác bà con?
 Chỉ họ thôi, đâu có bóng vong hồn!
 Đánh chén,
 Rượu vào lời ra, khởi chuyện!
 Ôi, nếu có vong hồn
 Biết nghe kèn, ngửi hơi rượu hơi com
 Hẳn sẽ chua chát cười
 Những người ăn cổ... vong hồn ngon thế đó!

Ồ — e...

II

Có thể không kèn ồ — e
 Nhưng khó tránh con người í — oét
 Họ không phải họ hàng người chết.
 Cũng không có chức vụ nghe trình
 Khai tử, khai sinh,
 Ký giấy này giấy nọ
 Nhưng họ
 Lại có quyền...
 Với quan tài tốt, xấu? Ở nhà xác: phòng giữa,
 phòng bên?

Vào nghĩa địa: xe đổ gần hay không gần huyết?
 Vân vân và vân vân, nhiều chi tiết...
 Có những nhà tang
 Chè lá gây nên một « lệ làng »
 Một vài tờ « giấy đỏ »
 « Lót » vào đầu đó
 Mọi sự sẽ thuận chiều giải quyết tốt, nhanh
 Ôi, có ai ngờ nếp sống kém văn minh
 Đi theo xác chết
 Nảy ra những trò chết tiệt!
 Ồ—e, ồ—e—e...!

III thuongmaitruongxua.vn

Í—e...
 Có kèn có trống
 Càng thêm rung rinh đồ phúng
 Chè, thuốc, hương, hoa,
 Và...
 Cả lênh xênh tiền mặt
 Ít góp nên nhiều cũng thành một xấp
 Của những người cần cầu cạnh nhà tang.
 Và của cơ quan
 — « Là tiền nhà nước
 Chi vào khoản chi, ai mà biết được! »
 Như một cuộc đổi trao
 Nay việc nhà anh, rồi một hôm nào

Đến lượt nhà tôi hiếu hỉ
 Cũng sẽ thế!
 Linh đình!
 Mở mày mở mặt!
 Ôi! Chỉ có sự « đào sâu chôn chặt »
 Ở một vài nơi còn những chuyện lôm côm!

LƯU TÂM

CẦU TỰ

Bà ta vào loại ít con
 Chỉ để sòn sòn đến đũa... thứ năm!
 « Ngũ long công chúa » mới cảm
 Nên bà quyết rặn thêm thằng con trai!
 Người ta cầu lộc cầu tài
 Bà đi cầu tự... có thai bà mừng
 Bỏ công vượt suối băng rừng
 Tay xoa đầu bụt, bụt ung bụt về...
 Đến ngày mãn nguyệt khai huê
 « Lại sinh cháu gái « ử ê bà sầu!
 Ông cười, an ủi một câu:
 — Nào còn tin bụt, xoa đầu nữa thôi?

Hay là, có lẽ theo tôi,
Mợ xoa lăm «bút gái» rồi, cho nên...

QUÝ YẾN

THUỐC THÁNH THUỐC NGƯỜI

Ông «thầy» ấy vốn người nhen nã
Bỗng đánh con ớn ã xóm làng...
«Thầy» cầm cán chổi «thầy» phang
Ném măm, đập bát, oang oang la trời:
— «Thằng mặt kiếp, đồn đời bất hiếu!
Làm xóm làng đàm tiếu, chửi tao!
Rồi ông kiểm chác cách nào
Thật mày là quái lộn vào nhà ông!»

Chuyện gì vậy? Thưa: không đáng ngại
Chuyện tốt lành, lẽ phải nên vui!

Vốn «thầy» chuyên nghề... cúng «chui»
Kiếm nghề «bốc thuốc» — đủ mùi gian ngoan
Tiếng tăm thầy truyền lan vài xã
Tiền thầy xoi cũng đã nhiều nhiều
Có tiền rủng rỉnh chi tiêu
Tặng gia sản xuất ra điều rẻ khinh

Thầy khoe khoang: «Thuốc mình, thánh bốc
Uống thuốc vào phút chốc khỏi ngay!

Cứ xem xem, mấy xã này
Hàng trăm người uống thuốc «thầy» đều khen!»

Con trai «thầy» nghe bèn «độp» lại
— «Con xin cha, đừng đại theo «nghề»!
Một rằng, con bị cười chê
Hai rằng, sản xuất bỏ bê sao đành...»
Nghe nửa câu, «thầy xanh mặt, thét:
«Thuốc «thánh» cho, đã khét tiếng hay!
Chê tao, lại chính là mày!
Dòi từ ngay cái... dạ dầy, dòi ra!»

Con thầy cầu: «Thưa cha! Con rờ:
A.P.C, tán nhỏ, vè viên
Cộng vài thứ lá... quàng xiên
Hóa ra thuốc thánh làm tiền nhân dân...»

Đòn trúng nọc — Thầy... gân cổ cãi
Và đánh con, chửi mãi ba đời
Xóm làng được một mẻ cười
Tưởng «thuốc thánh», hóa «thuốc người» Ha ha!

TRƯỜNG CAO

NGẬM TẮM... DÂNG TIỀN

Trong góc tối một « thầy » đeo kính
Xếp bằng tròn « nhập định » nghiêm trang
Ngồi bên một ả, một chàng
Lặng nghe từng liếng... « ngọc vàng » cất lên
Rằng: « Số này không duyên cũng nợ
Nên tao phùng tương ngộ phải thay
Tức vì oan trái chi đây
Cung đàn rồi sẽ « đứt dây nửa vời »
Nghe « thầy » phán rưng rờ hồn phách
Chàng mồ hôi tí tách khôn cầm!
Còn nàng mê mẩn tâm thần
Mắt xanh đâu đã đắm đắm châu sa...
Lựa lời nàng xuýt xoa cầu khẩn:
— « Nếu phải duyên Tần Tần với nhau
Xin « Thầy » ô thước bắc cầu
Ngậm vành kết cỏ về sau còn nhiều ».
« Thầy » đòi quẻ bao nhiêu cũng... bé
« Thầy » dạy đi cúng lễ, xin vâng
« Thầy » nghe trong bụng cười thầm
Còn hai anh, ả ngậm tăm... dâng tiền.

Chuyện nghe tưởng đâu trên... thượng giới
Mà rõ ràng ở cuối phố B
Mụ kia khả dĩ hành nghề
Bởi còn những vị u mê nộp tiền.

MỤC ĐỎ

TRẢ HIẾU

Tỉnh Bắc Ninh, xã Hàm Sơn
Có nhà « khổ chủ » đèn ơn bố già
Chức quan tài quản tại gia
Nhập quan, phát phục vừa ba ngày liền
Trong nhà người chật như nêm
Tiếng khua nhưc óc ruồi đen cổ bàn
Người cười, nói, kẻ khóc than
Chỗ quây đánh chén, nơi làm thịt heo
Ba ngày rượu thịt khá nhiều
Văn công áo đỏ, khăn điều đưa ma
Đeo râu, vẽ mặt, í a
Vừa đi vừa hát gọi là « cải biên »
Đầy đường người lớn trẻ em
Chen chân, thích cánh để xem diễn trò

Họ khen đám thế mà lo,
Đi xem thú nhất có trò văn công

Ba ngày trả nghĩa vừa xong
Tính sơ mấy chục ngàn đồng đi tây
Hàng trăm người yếu dạ dày,
Đi nhanh về chậm bảy ngày chưa thôi
Chung qui chỉ béo đàn ruồi
Nhờ ơn đám hiếu sinh sôi khá nhiều.

THỢ RÈN

CHỮ GÌ?

Quan tài quán tạm giữa nhà,
Trong ngoài hàng xóm trẻ già như nêm
Bên con tức trực hương đèn,
Bên ngồi mấy bác thợ kèn tò te.
Ngoài sân rượu rượu, chè chè,
Này chai, này hũ, này be voi dầy.
Người người nửa tỉnh, nửa say,
Nhồm nhoàm ăn uống, đưa cay rộn ràng
(Ngờ đâu là một đám tang.
Giật mình những tưởng việc làng năm xưa!)

Ba ngày tổng táng đã qua,
Một là đắc lợi, hai là đắc danh
Sổ tang giở tính ngọn ngành
Lãi dăm trăm bạc rành rành không sai

Chữ « tiền », chữ « hiếu » vẹn hai
Nhưng còn miệng tiếng chê bai... chữ gì?

DƯƠNG QUÂN